



BẢN TIN CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH

BẢN TIN NỘI BỘ CỦA VĂN PHÒNG BAN CHỈ ĐẠO CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH CỦA CHÍNH PHỦ

SỐ 18/2019
Từ 13/5 - 17/5/2019

TIN NỔI BẬT CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH

TIN TRUNG ƯƠNG

CHỈ ĐẠO NỘI DUNG

*

TS. NGUYỄN TRỌNG THỪA
THỨ TRƯỞNG BỘ NỘI VỤ
PHÓ TRƯỞNG BAN BAN CHỈ ĐẠO
CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH
CỦA CHÍNH PHỦ

ÔNG PHẠM MINH HÙNG
VỤ TRƯỞNG
VỤ CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH
BỘ NỘI VỤ
CHÁNH VĂN PHÒNG BAN CHỈ ĐẠO
CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH
CỦA CHÍNH PHỦ

BIÊN TẬP VÀ TRÌNH BÀY

*

TRUNG TÂM THÔNG TIN
BỘ NỘI VỤ

ĐỊA CHỈ LIÊN HỆ

SỐ 8 TÔN THẤT THUYẾT
QUẬN NAM TỪ LIÊM - HÀ NỘI

ĐIỆN THOẠI
024.62821016

EMAIL

BANTINBCDCCHC@MOHA.GOV.VN

WEBSITE

HTTP://WWW.MOHA.GOV.VN

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ: CẦN TÌM RA ĐIỂM KÍCH HOẠT DOANH NGHIỆP ĐỔI MỚI SÁNG TẠO

Đây là ý kiến chỉ đạo của Thủ tướng Nguyễn Xuân Phúc tại Hội nghị khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo: “Một trụ cột cho phát triển kinh tế - xã hội của Việt Nam” diễn ra sáng ngày 15/5 tại Hà Nội.



Thủ tướng Nguyễn Xuân Phúc phát biểu tại hội nghị

Phát biểu tại hội nghị, Thủ tướng Chính phủ Nguyễn Xuân Phúc nêu rõ, trên thế giới, chất xám và sáng tạo là thứ tài nguyên càng khai thác sẽ càng nảy nở, là nguồn tài nguyên vô hạn. Dẫn ra mô hình tăng trưởng nội sinh (một mô hình được trao giải Nobel Kinh tế năm 2018) chứng minh rằng, công nghệ là yếu tố nội sinh quan trọng của tăng trưởng, Thủ tướng Chính phủ nhấn mạnh, chính công nghệ mới cùng với nguồn nhân lực phù hợp là yếu tố quyết định cho tăng trưởng trong dài hạn, là chìa khóa để tạo sự đột phá vượt qua trạng thái dừng của tăng trưởng và giúp thoát bẫy thu nhập trung bình.

Nhấn mạnh, sáng tạo phải từ con người và vì con người, con người phải là trung tâm của sáng tạo, Thủ tướng Chính phủ đánh giá, người Việt Nam có đầy đủ tố chất bẩm sinh cho sự sáng tạo. Tuy nhiên, phát triển khoa học công nghệ và đổi mới sáng tạo của Việt Nam còn nhiều hạn chế, bất cập. Hệ thống đổi mới sáng tạo quốc gia còn non trẻ, manh mún. Vẫn còn ít hoạt động đổi mới sáng tạo và năng lực nghiên cứu và phát triển (R&D) trong khu vực kinh doanh còn hạn chế. Số lượng doanh nghiệp theo đuổi các chiến lược về đổi mới sáng tạo còn khiêm tốn...

Thủ tướng Chính phủ nêu rõ, nếu không mạnh dạn đầu tư cho khoa học công nghệ và đổi mới sáng tạo, chúng ta sẽ bị mắc kẹt trong chính cái hố năng suất thấp, giá trị gia tăng thấp và bẫy thu nhập trung bình. Do vậy, cả Nhà nước và khu vực tư nhân cần nhận thức đúng tầm quan trọng của đầu tư cho khoa học công nghệ và ưu tiên chi cho khoa học công nghệ một cách tương xứng hơn, hiệu quả hơn. Trong đó, Thủ tướng Chính phủ nhấn mạnh đến vai trò trung tâm của doanh nghiệp

Thủ tướng Chính phủ mong muốn, các doanh nghiệp cũng cần hiểu rằng đầu tư cho nghiên cứu và phát triển là con đường “ngắn nhất” để đạt được hiệu quả, tăng năng lực cạnh tranh và phát triển bền vững hơn. Trong bối cảnh hội nhập, mức độ cạnh tranh ngày càng trở nên gay gắt hơn đòi hỏi phải đầu tư vào việc phát triển năng lực công nghệ, bao gồm nghiên cứu và phát triển.

“Việc nâng cao năng lực đổi mới sáng tạo trở nên cấp thiết để doanh nghiệp Việt Nam có thể giành được vị thế cao hơn trong chuỗi giá trị toàn cầu. Chúng ta cần tìm ra điểm kích hoạt khuyến khích doanh nghiệp hăng hái đầu tư cho nghiên cứu phát triển chứ không chỉ kêu gọi bằng lời nói. Cho nên cùng chính sách pháp luật và ngân sách, kể cả tín dụng cho công nghệ và con người của Nhà nước, cần khẳng định, trung tâm đổi mới sáng tạo phải từ doanh nghiệp, phải lấy các loại hình doanh nghiệp làm trung tâm trong đổi mới sáng tạo khoa học công nghệ” - Thủ tướng Chính phủ nói.

Thủ tướng Chính phủ cho rằng, thời gian tới, Việt Nam cần phải có một bước chuyển đổi về mặt chiến lược để thúc đẩy nghiên cứu và phát triển khởi nghiệp sáng tạo, ứng dụng kết hợp với phát triển công nghệ trong một số ngành, lĩnh vực mới có thể mạnh. Cần phải xác định khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo phải là nền tảng thúc đẩy phát triển nhanh và bền vững đất nước; là lực lượng sản xuất trực tiếp, là động lực chính của mô hình phát triển kinh tế - xã hội.

Nêu ra các nhiệm vụ cụ thể cần thực hiện, Thủ tướng Chính phủ cho rằng, cần tập trung phát triển sản phẩm quốc gia dựa vào công nghệ mới, công nghệ cao để hình thành các ngành nghề mới và các sản phẩm mới, giá trị gia tăng cao, nhất là lĩnh vực mà Việt Nam có thể mạnh như: nông nghiệp, công nghiệp chế biến chế tạo, công nghệ thông tin, dịch vụ...

“Chúng ta cần xây dựng khuôn khổ cho việc đo lường và đánh giá hiệu quả của nền kinh tế số, của hoạt động của các trường đại học, viện nghiên cứu, các cơ sở có hoạt động khoa học công nghệ. Tôi đề nghị ngành thống kê nghiên cứu phương thức đo lường và thống kê hiệu quả hoạt động khoa học công nghệ và các hoạt động đổi mới sáng tạo theo các chuẩn mực quốc tế để có thể so sánh. Gắn các chương trình tài trợ nghiên cứu của Nhà nước với việc ứng dụng thực tế và thương mại hóa sản phẩm” - Thủ tướng Chính phủ nhấn mạnh...

Nguồn: vov.vn

PHÓ THỦ TƯỚNG THƯỜNG TRỰC CHÍNH PHỦ: ĐẨY MẠNH ĐÁNH GIÁ ĐỘC LẬP VIỆC THỰC HIỆN CẢI CÁCH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

Phát biểu tại Hội nghị triển khai nhiệm vụ của Hội đồng Tư vấn cải cách thủ tục hành chính của Thủ tướng Chính phủ, Phó Thủ tướng Thường trực Chính phủ Trương Hòa Bình nhấn mạnh: Với nỗ lực tạo môi trường kinh doanh thuận lợi, thông thoáng, Chính phủ đã tập trung chỉ đạo thực hiện cải cách hành chính và xác định cải cách thủ tục hành chính là khâu then chốt. Thủ tướng Chính phủ đã ban hành nhiều văn bản chỉ đạo về cải cách thủ tục hành chính, tạo thuận lợi cho người dân và doanh nghiệp.

Bày tỏ sự nhất trí với định hướng hoạt động của Hội đồng Tư vấn và nhiệm vụ trọng tâm năm 2019 và những năm tiếp theo, Phó Thủ tướng Thường trực Chính phủ đề nghị Hội đồng Tư vấn cải cách thủ tục hành chính và từng thành viên tập trung thực hiện tốt nhất các nhiệm vụ sau đây:

Tích cực, chủ động nghiên cứu, tư vấn, đề xuất các sáng kiến cải cách về cơ chế, chính sách và thủ tục hành chính để mang lại lợi ích và hiệu quả thiết thực cho doanh nghiệp và người dân cũng như cho sự phát triển kinh tế - xã hội của đất nước, trong đó, cần tập trung vào những vấn đề thể chế còn nhiều khó khăn, vướng mắc hoặc những vấn đề trọng tâm, liên quan trực tiếp đến hoạt động sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp như: Thuế, hải quan, đầu tư, đất đai, xây dựng, tiếp cận điện năng, kiểm tra chuyên ngành... “Chính phủ luôn luôn lắng nghe để chia sẻ và tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp cũng như đồng hành cùng doanh nghiệp”, Phó Thủ tướng Thường trực Chính phủ khẳng định.

Theo đó, các thành viên Hội đồng tư vấn cải cách thủ tục hành chính tích cực tham gia ý kiến đối với cơ chế, chính sách, thủ tục hành chính trong các dự thảo văn bản quy phạm pháp luật, đồng thời, phản hồi về tính khả thi, tính hợp lý cũng như chi phí tuân thủ thủ tục hành chính của các thủ tục hành chính đã ban hành. Quan điểm của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ là đề cao tính minh bạch và tăng cường trách nhiệm giải trình của người đứng đầu cơ quan chủ trì soạn thảo đối với văn bản còn khiếm khuyết, không phù hợp, thiếu khả thi...

Phó Thủ tướng Thường trực Chính phủ cũng nêu ra câu hỏi đang đặt ra hiện nay. Đó là, các giải pháp để tiếp tục cải cách thể chế, cải cách hành chính và thủ tục hành chính được xác định hết sức quan trọng. Đó là, từ việc cải cách thể chế như pháp luật, phương thức vận hành của bộ máy nhà nước, trách nhiệm, đạo đức công vụ, tính chuyên nghiệp của đội ngũ công chức, ý thức phục vụ người dân và doanh nghiệp.

Phó Thủ tướng Thường trực Chính phủ cho rằng, cần đẩy mạnh hoạt động đánh giá độc lập việc thực hiện cải cách thủ tục hành chính tại Bộ, ngành, địa phương. Trong đó, tập trung vào việc xây dựng, khảo sát, đánh giá theo chuyên đề như chuyên đề về tình hình, kết quả thực hiện cải cách thủ tục hành chính lĩnh vực thuế, hải quan, tiếp cận điện năng; chuyên đề về chi phí tuân thủ thủ tục hành chính... báo cáo Thủ tướng Chính phủ và công bố công khai

cho cộng đồng doanh nghiệp và xã hội. Hằng năm, Hội đồng Tư vấn cải cách thủ tục hành chính thực hiện đánh giá và công bố Chỉ số đánh giá chi phí tuân thủ thủ tục hành chính là một hoạt động có ý nghĩa, tuy nhiên, cần phải cẩn trọng trong thực hiện, việc đánh giá phải thực chất và hiệu quả...

Đặc biệt, Phó Thủ tướng Thường trực Chính phủ lưu ý Hội đồng Tư vấn cần đẩy mạnh hơn nữa công tác truyền thông về cải cách hành chính, thủ tục hành chính, trong đó tập trung vào những nội dung như: Giới thiệu những điểm mới, cách làm hay, điển hình tiên tiến trong việc giải quyết thủ tục hành chính; những kết quả của việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 35/NQ-CP về hỗ trợ và phát triển doanh nghiệp; Nghị quyết số 02/NQ-CP Chính phủ về cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia; phải lan tỏa được khí thế và tạo động lực cải cách tới cộng đồng doanh nghiệp và người dân để huy động sự tham gia của toàn xã hội vào việc xây dựng, phát triển đất nước...

Nguồn: baochinhpvu.vn

PHÓ THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ: CẮT GIẢM HẢI QUAN CHUYÊN NGÀNH “KHÔNG ĐỂ LỢI ÍCH NHÓM CHI PHỐI”

Phát biểu tại “Hội nghị giám sát các giải pháp cải cách kiểm tra chuyên ngành, giảm thời gian thông quan hàng hóa xuất nhập khẩu” do Ban Thường trực Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam phối hợp với các cơ quan, hiệp hội doanh nghiệp tổ chức sáng ngày 13/5, Phó Thủ tướng Chính phủ Vương Đình Huệ, Chủ tịch Ủy ban quốc gia về một cửa quốc gia, một cửa ASEAN và tạo thuận lợi thương mại cho rằng cần tiếp tục rà soát việc cắt giảm các thủ tục và danh mục hàng hóa xuất nhập khẩu chịu kiểm tra chuyên ngành, bảo đảm cắt giảm thực chất, đạt song song 2 mục tiêu chống gian lận thương mại gắn với tạo thuận lợi thương mại.

Ban Thường trực Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và Phó Thủ tướng Chính phủ Vương Đình Huệ đều nhận định rằng việc cắt giảm các thủ tục chuyên ngành chưa thực chất, còn yếu kém trong thái độ thực thi chính sách, mức độ hài lòng của doanh nghiệp chưa cao, số lượng doanh nghiệp tham gia cơ chế một cửa quốc gia, một cửa ASEAN chưa nhiều, chống gian lận thương mại chưa tương xứng với tạo thuận lợi thương mại.

Đánh giá cao hoạt động giám sát của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức liên quan, Phó Thủ tướng Chính phủ Vương Đình Huệ khẳng định hoạt động này đã góp phần giúp Chính phủ, các bộ, ngành cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia tốt hơn.

Phó Thủ tướng Chính phủ Vương Đình Huệ nhấn mạnh Nghị quyết số 02/NQ-CP nêu rõ tạo thuận lợi phải đi với chống gian lận thương mại, yêu cầu các Bộ, ngành rà soát tính phù hợp, chặt chẽ trong cắt giảm thủ tục hải quan chuyên ngành.

“Thủ tục, mặt hàng nhập khẩu nào không hợp lý thì cắt giảm, nhưng thủ tục, mặt hàng nhập khẩu không đáng cắt mà lại cắt, bãi bỏ thủ tục kiểm tra chuyên ngành mà không hợp lý,

phải rà lại. Không thể mở toang cửa quốc gia được”, Phó Thủ tướng Chính phủ nói và cho biết thêm trong lĩnh vực cơ yếu, y tế phải tăng thêm hơn 10 danh mục hàng hóa nhập khẩu vì liên quan tới an ninh quốc gia và chăm sóc sức khỏe người dân.

Theo Phó Thủ tướng Chính phủ: “Nếu cắt giảm máy móc thì dễ bị lợi ích nhóm lợi dụng khi có việc các nhóm lợi ích vận động để các bộ, Chính phủ cắt giảm thủ tục và danh mục mặt hàng kiểm tra. Đây là vấn đề có tính 2 mặt, phải suy xét thấu đáo”...

Nguồn: baochinhhphu.vn

BỘ CHÍNH TRỊ ĐỒNG Ý THÍ ĐIỂM KHÔNG TỔ CHỨC HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN PHƯỜNG TẠI HÀ NỘI

Thường trực Ban Bí thư Trần Quốc Vượng vừa thay mặt Bộ Chính trị ký ban hành Kết luận số 46-KL/TW của Bộ Chính trị về Đề án thí điểm quản lý theo mô hình chính quyền đô thị tại Hà Nội.

Theo đó, tại phiên họp ngày 05/4/2019, sau khi nghe Ban Thường vụ Thành ủy Hà Nội trình "Đề án thí điểm quản lý theo mô hình chính quyền đô thị tại Hà Nội", ý kiến của các cơ quan liên quan, Bộ Chính trị đã thảo luận và kết luận.

“Bộ Chính trị cơ bản đồng ý với nội dung của Đề án, thực hiện thí điểm mô hình không tổ chức Hội đồng nhân dân phường ở các quận và thị xã Sơn Tây, Ủy ban nhân dân phường do Ủy ban nhân dân quận và thị xã thành lập; cán bộ, công chức cấp phường do quận ủy, thị ủy và Ủy ban nhân dân quận, thị xã tuyển dụng và bổ nhiệm.

Thực hiện theo quy định của pháp luật hiện hành về tổ chức chính quyền gồm Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ở thành phố, quận, huyện, thị xã và xã, thị trấn, nhưng có đổi mới về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn theo hướng đẩy mạnh phân cấp, phân quyền, tăng cường kiểm tra, giám sát, hiệu lực, hiệu quả trong quản lý nhà nước, phục vụ doanh nghiệp và người dân.

Đảng đoàn Quốc hội, lãnh đạo Quốc hội trong năm 2019 ban hành Nghị quyết về thực hiện thí điểm không tổ chức Hội đồng nhân dân phường tại TP. Hà Nội để thực hiện từ năm 2021 đến năm 2026; quy định phân cấp, phân quyền, ủy quyền về một số cơ chế, chính sách đặc thù về kinh tế, tài chính, ngân sách, đất đai,... cho TP. Hà Nội; có lộ trình sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thủ đô và một số luật khác có liên quan cho phù hợp với tình hình mới.

Ban Cán sự đảng Chính phủ lãnh đạo Chính phủ xây dựng, trình Quốc hội ban hành Nghị quyết nêu trên. Quyết định phân cấp, phân quyền, ủy quyền một số nhiệm vụ, cơ chế, chính sách thuộc thẩm quyền của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ; chỉ đạo các Bộ, ngành nêu cao tinh thần trách nhiệm, đẩy mạnh phân cấp, phân quyền cho TP. Hà Nội thực hiện một số nhiệm vụ theo đề nghị của TP. Hà Nội nêu trong Đề án; ban hành một số văn bản quy phạm pháp luật có liên quan, nhất là về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức bộ máy của Ủy ban nhân dân phường khi thí điểm không tổ chức Hội đồng nhân dân phường...

Nguồn: laodong.vn

LẮNG NGHE Ý KIẾN CỦA TRÍ THỨC ĐỂ ĐỔI MỚI PHƯƠNG THỨC LÃNH ĐẠO

Ủy viên Bộ Chính trị, Bí thư Trung ương Đảng, Trưởng ban Ban Tuyên giáo Trung ương Võ Văn Thưởng nhấn mạnh như vậy tại cuộc "Gặp mặt trí thức khoa học và công nghệ tiêu biểu 2019" sáng ngày 14/5.

Ông Võ Văn Thưởng khẳng định đây là dịp để lãnh đạo Đảng, Nhà nước trao đổi với các trí thức, nhà khoa học tiêu biểu về nhiệm vụ của ngành khoa học và công nghệ, đội ngũ trí thức khoa học công nghệ trong thời gian tới.

Và không chỉ thể hiện sự quan tâm, tôn vinh sự đóng góp của đội ngũ trí thức Việt Nam, đây còn là cơ hội để lãnh đạo Đảng, Nhà nước lắng nghe tiếp thu các ý kiến đóng góp, tâm tư, nguyện vọng của đội ngũ trí thức, nhà khoa học.

"Đội ngũ trí thức Việt Nam ngày càng lớn mạnh, đóng vai trò động lực trong nghiên cứu, tăng năng suất lao động... Trong bối cảnh toàn cầu hóa, Đảng và Nhà nước mong muốn các nhà trí thức, nhà khoa học tiên phong trong xây dựng phát triển đất nước.

Đảng và Nhà nước luôn coi khoa học công nghệ là quốc sách hàng đầu, luôn quan tâm đầu tư và đặt nhiều kỳ vọng vào đội ngũ trí thức, khoa học công nghệ.

Nhiều cơ chế, chính sách ưu tiên phát triển đội ngũ khoa học, công nghệ được nhà nước ban hành, thực thi mang lại hiệu quả tốt, góp phần thu hút, bố trí sử dụng trí thức, trong đó có các trí thức người Việt ở nước ngoài" - ông Võ Văn Thưởng nói.

Trưởng ban Ban Tuyên giáo Trung ương khẳng định: "Toàn Đảng, toàn dân luôn trân trọng và kỳ vọng vào đội ngũ trí thức, rất mong muốn đội ngũ trí thức và các nhà khoa học tiếp tục không ngừng phấn đấu, nâng cao phẩm chất chính trị, đạo đức, năng lực chuyên môn, phát huy vai trò năng động, sáng tạo vươn lên trở thành nhân tố nòng cốt, tiên phong trong xây dựng và phát triển đất nước"...

Nguồn: tuoitre.vn

BAN TỔ CHỨC TRUNG ƯƠNG: CHIÊU MỘ 10 SINH VIÊN XUẤT SẮC LÀM CÔNG CHỨC

Ban Tổ chức Trung ương vừa ra thông báo về thu hút, tạo nguồn cán bộ từ sinh viên tốt nghiệp xuất sắc, cán bộ khoa học trẻ vào làm công chức tại Ban.

Việc này được thực hiện theo Kết luận số 86-KL/TW năm 2014 của Bộ Chính trị; Nghị định số 140/2017/NĐ-CP của Chính phủ và Quy định số 4246-QĐ/BTCTW năm 2019 của Ban Tổ chức Trung ương về thu hút, tạo nguồn cán bộ từ sinh viên tốt nghiệp xuất sắc, cán bộ khoa học trẻ vào Ban.

Đối tượng đủ điều kiện đăng ký dự tuyển dụng công chức năm 2019 vào Ban Tổ chức Trung ương là sinh viên tốt nghiệp loại xuất sắc tại các trường đại học trong nước hoặc nước ngoài được công nhận về văn bằng, chứng chỉ theo quy định của pháp luật, có kết quả học tập và rèn luyện xuất sắc các năm học của bậc đại học, trong độ tuổi quy định và đáp ứng một trong các tiêu chuẩn theo quy định.

Các trường hợp này sẽ được tuyển dụng vào công chức tại Ban Tổ chức Trung ương bằng hình thức xét tuyển. Nội dung xét tuyển dựa vào kết quả học tập, nghiên cứu (nếu có) của người dự tuyển đảm bảo theo các tiêu chuẩn nói trên. Các ứng viên đủ điều kiện, tiêu chuẩn về kết quả học tập sẽ được phỏng vấn về năng lực, trình độ chuyên môn, nghiệp vụ theo thang điểm 100...

Nguồn: vietnamnet.vn

CHỦ NHIỆM VĂN PHÒNG CHÍNH PHỦ: CẢI CÁCH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH SẼ ĐI VÀO THỰC CHẤT HƠN

Văn phòng Chính phủ vừa tổ chức Hội nghị giao ban trực tuyến với 24 bộ, ngành, 63 địa phương về công tác cải cách thủ tục hành chính, cải thiện môi trường kinh doanh và thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính.

Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ Mai Tiến Dũng cho biết, năm 2017, ngành hải quan cắt giảm về thời gian thông quan trực tiếp tại các cửa khẩu giảm 3 giờ (từ 58 xuống 55 giờ) đối với hàng xuất khẩu, giảm 6 giờ (từ 62 xuống 56 giờ) đối với hàng nhập khẩu; chi phí thông quan trực tiếp tại cửa khẩu cho một lô hàng giảm được 19 USD. Như vậy, với trên 11 triệu tờ khai của năm 2017, doanh nghiệp (DN) tiết kiệm được trên 200 triệu USD cho thủ tục thông quan (tương đương hơn 4.000 tỷ đồng).

Từ năm 2018 đến nay, tiếp tục thực hiện chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ, đã cắt giảm được 3.425/6.191 điều kiện kinh doanh (đạt 110,6% so với mục tiêu); cắt giảm 6.776/9.926 dòng hàng phải kiểm tra chuyên ngành khi thực hiện xuất nhập khẩu, giúp tiết kiệm hơn 18 triệu ngày công/năm, tương đương 6.300 tỷ đồng/năm.

Tuy nhiên, theo Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ, những kết quả đã đạt được trên chưa đáp ứng được yêu cầu chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ. Vì vậy, năm 2019 cần đặt ra yêu cầu nhiệm vụ cần phải cải cách mạnh mẽ, "nét" hơn và thực chất hơn nữa về cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh, cắt giảm điều kiện kiểm tra chuyên ngành, cắt giảm điều kiện không cần thiết, các thủ tục gây rào cản cho doanh nghiệp.

Theo Cục trưởng Cục Kiểm soát thủ tục hành chính (Văn phòng Chính phủ) Ngô Hải Phan, tại các bộ, ngành, đa số đã thành lập bộ phận tiếp nhận và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính. Tại các địa phương hầu hết đã hoàn thành việc tổ chức, kiện toàn bộ phận một cửa; có 53/63 tỉnh, thành phố đã thành lập trung tâm phục vụ hành chính công cấp tỉnh để tiếp nhận và giải quyết thủ tục hành chính...

Nhấn mạnh vai trò của người đứng đầu, Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ Mai Tiến Dũng chia sẻ, kinh nghiệm thực tiễn triển khai cho thấy, ở đâu lãnh đạo Bộ, ngành, địa phương quan tâm, đơn vị chủ trì triển khai chủ động, sáng tạo trong công tác tham mưu và tổ chức thực hiện, thì ở đó có kết quả rõ rệt.

Nguồn: baohinhphu.vn

BỘ NỘI VỤ: HOÀN THÀNH VÒNG 1 KỲ THI TUYỂN DỤNG CÔNG CHỨC

Sáng ngày 11/5, tại Học viện Hành chính quốc gia, Hội đồng tuyển dụng công chức của Bộ Nội vụ tổ chức thi Vòng 1 cho các thí sinh dự tuyển vào Bộ Nội vụ. Đây là lần đầu tiên Bộ Nội vụ áp dụng nội dung và hình thức thi theo quy định tại Nghị định số 161/2018/NĐ-CP ngày 29/11/2018 của Chính phủ.

Tại vòng 1, 270 thí sinh dự thi để cạnh tranh 47 chỉ tiêu tuyển dụng làm công chức Bộ Nội vụ sẽ phải trải qua 2 phần thi bằng hình thức trắc nghiệm trên máy vi tính theo quy định (kiến thức chung và tiếng Anh).

Kết thúc Vòng 1, ước tính có khoảng 2/3 thí sinh không đạt. Khoảng 1/3 thí sinh đạt yêu cầu ở Vòng 1 sẽ tiếp tục dự thi ở Vòng 2 là môn nghiệp vụ chuyên ngành bằng hình thức phỏng vấn, sẽ diễn ra ngày 25/5/2019.

Với sự chuẩn bị kỹ càng, chu đáo, Vòng 1 kỳ thi tuyển dụng công chức vào Bộ Nội vụ đã diễn ra an toàn tuyệt đối, không có bất kỳ phát sinh vướng mắc nào trong quá trình tổ chức thi, không có thí sinh nào thắc mắc về kết quả thi và đảm bảo tuân thủ đúng quy định của pháp luật và quy chế thi...

Nguồn: moha.gov.vn

KIỂM TRA HOẠT ĐỘNG CÔNG VỤ TẠI TỈNH HÒA BÌNH VÀ BỘ TÀI CHÍNH

Sáng ngày 15/5, Tổ công tác về kiểm tra công vụ của Thủ tướng Chính phủ do Bộ trưởng Bộ Nội vụ Lê Vĩnh Tân, Tổ trưởng Tổ công tác làm Trưởng đoàn đã có buổi làm việc và kiểm tra hoạt động công vụ tại Ủy ban nhân dân tỉnh Hòa Bình.

Phát biểu tại buổi kiểm tra, các thành viên Tổ công tác cho rằng, báo cáo của tỉnh Hòa Bình đã bám sát nội dung Tổ công tác yêu cầu; những trăn trở của tỉnh, những nhu cầu cần được giải quyết để hoàn thiện thể chế, tinh gọn tổ chức bộ máy và tinh giản biên chế..., đây là những kiến nghị không những cho riêng của tỉnh mà còn cho các địa khác trong cả nước.

Kết luận buổi kiểm tra, Bộ trưởng Bộ Nội vụ Lê Vĩnh Tân đánh giá cao các kết quả đạt được trong thời gian qua của tỉnh Hòa Bình, đặc biệt là công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành của lãnh đạo tỉnh, lãnh đạo các sở, ngành và Ủy ban nhân dân các cấp.

Để thực hiện tốt hơn nhiệm vụ trong thời gian tới, Bộ trưởng Lê Vĩnh Tân đề nghị Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh: Thứ nhất, tiếp tục triển khai các nghị quyết Hội nghị Trung ương 6, Trung ương 7 và các nghị quyết của Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Chính phủ, trong đó tập trung vào cải cách tổ chức bộ máy, tinh giản biên chế, xây dựng các tiêu chuẩn, định mức về công tác cán bộ, sắp xếp các đơn vị hành chính, tăng cường chỉ đạo thực hiện thanh tra, kiểm tra các cơ quan, đơn vị. Thứ hai, chỉ đạo triển khai thực hiện Quyết định số 1847/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án Văn hóa công vụ; xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện có hiệu quả Đề án; xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức thực sự là công bộc của Nhân dân; khắc phục những sai phạm ở một số sở, ngành; phòng chống tham nhũng vặt ... góp phần nâng cao thứ hạng các chỉ số như PAPI, PCI, PAR index. Thứ ba, chỉ đạo tiếp tục sắp xếp tổ chức bộ máy các cơ quan chuyên môn; sắp xếp các đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã không đủ tiêu chuẩn theo quy định và hoàn thành trong năm 2019. Thứ tư, tiếp tục chỉ đạo thực hiện tinh giản biên chế, cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức để đến năm 2021 giảm tối thiểu 10%; rà soát công tác cán bộ theo Kết luận số 43 của Bộ Chính trị và xử lý những trường hợp vi phạm theo đúng quy định. Thứ năm, tăng cường công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo của người dân, đặc biệt là trách nhiệm của người đứng đầu các cấp hành chính, các cơ quan chuyên môn, không để khiếu kiện đông người xảy ra./.

* Trước đó, chiều ngày 14/5, Tổ công tác về kiểm tra công vụ của Thủ tướng Chính phủ do Bộ trưởng Bộ Nội vụ Lê Vĩnh Tân, Tổ trưởng Tổ công tác làm Trưởng đoàn cũng đã có buổi làm việc và kiểm tra hoạt động công vụ tại Bộ Tài chính.

Bộ trưởng Bộ Nội vụ Lê Vĩnh Tân đánh giá cao kết quả đạt được của Bộ Tài chính trong thời gian qua, đặc biệt là công tác cải cách hành chính, cải cách tổ chức bộ máy, tinh giản biên chế, ứng dụng công nghệ thông tin và luân chuyển vị trí công tác...

Để thực hiện tốt hơn nhiệm vụ công tác trong các năm tiếp theo, Bộ trưởng Lê Vĩnh Tân đề nghị Ban Cán sự đảng, lãnh đạo Bộ Tài chính tiếp tục chỉ đạo toàn ngành thực hiện nghiêm các Nghị quyết Hội nghị Trung ương 6 và 7, Nghị quyết số 39-NQ/TW của Bộ Chính trị về tinh giản biên chế; Quyết định số 1847/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án Văn hóa công vụ và Chỉ thị 26/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính trong các cơ quan hành chính các cấp.

Cùng với đó, tiếp tục sắp xếp cơ cấu tổ chức bộ máy bên trong các đơn vị; nghiên cứu, đề xuất về mô hình Tổng cục; đẩy mạnh tinh giản biên chế, đảm bảo đến năm 2021 đạt tối thiểu 10%; đẩy mạnh cơ chế tự chủ trong các đơn vị sự nghiệp công lập.

Đề nghị Bộ trưởng Bộ Tài chính chỉ đạo rà soát, bổ sung đề án xác định vị trí việc làm trong các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra công vụ, để đến

hết 2019 đảm bảo 100% các đơn vị thuộc và trực thuộc được kiểm tra. Tiếp tục duy trì việc tiếp công dân của lãnh đạo Bộ, lãnh đạo các đơn vị...

Nguồn: moha.gov.vn

BỘ CÔNG AN: BỆNH NHÂN ĐẦU TIÊN ĐƯỢC CẤP HỘ CHIẾU NGAY TẠI GIƯỜNG BỆNH

Thực hiện chương trình hỗ trợ cấp hộ chiếu cho bệnh nhân đang điều trị tại các bệnh viện tại TP. Hồ Chí Minh, ngày 14/5, Cục Quản lý xuất nhập cảnh Bộ Công an đã trao hộ chiếu cho bệnh nhân đầu tiên được hỗ trợ, đang điều trị tại Bệnh viện Đại học Y dược TP. Hồ Chí Minh.

Đại diện Cục Quản lý xuất nhập cảnh - Bộ Công an đã tới trao hộ chiếu cho bệnh nhân Nguyễn Vũ Cẩm (sinh năm 1956) đang điều trị tại bệnh viện, có nhu cầu ra nước ngoài chữa bệnh hiểm nghèo nhưng không có điều kiện đi lại để làm hộ chiếu.

Trước đó, chiều ngày 13/5, Tổ công tác của Cục Quản lý xuất nhập cảnh do Thiếu tá Nguyễn Thị Phương, Phó Trưởng phòng Quản lý công dân Việt Nam xuất nhập cảnh đã trực tiếp đến Bệnh viện Đại học Y dược TP. Hồ Chí Minh để hướng dẫn, ghi nhận thông tin, chụp hình, tiến hành các thủ tục để cấp hộ chiếu kịp thời cho bệnh nhân và thân nhân đi cùng.

Được sự phối hợp của Bệnh viện Đại học Y dược, quá trình hướng dẫn thủ tục diễn ra nhanh chóng trong vòng 30 phút và chưa đến một ngày làm việc, bệnh nhân đã được nhận hộ chiếu. Được biết, với việc được cấp hộ chiếu nhanh chóng, gia đình dự định sẽ đưa bệnh nhân sang Singapore điều trị vào ngày 16/5. Gia đình ông Cẩm vui mừng và bày tỏ cảm ơn sự giúp đỡ kịp thời của Cục Quản lý xuất nhập cảnh, cũng như quan tâm tạo điều kiện của Bệnh viện Đại học Y dược.

Theo Đại tá Lê Hồng Thái, Phó Cục trưởng Cục Quản lý xuất nhập cảnh, Bộ Công an, đây là chương trình cụ thể nhằm hưởng ứng cuộc vận động của Bộ Công an “Xây dựng phong cách người Công an nhân dân bản lĩnh, nhân văn, vì nhân dân phục vụ”. Đây cũng là hoạt động có ý nghĩa xã hội sâu sắc, thể hiện tư duy đổi mới, cải cách hành chính của lực lượng Công an nhân dân nói chung, Cục Quản lý xuất nhập cảnh nói riêng và của ngành y tế.

Chương trình triển khai từ ngày 13/5, thực hiện tại các bệnh viện gồm: Bệnh viện Chợ Rẫy, Bệnh viện Đại học Y dược TP Hồ Chí Minh, Bệnh viện Nhi đồng 1, Nhi đồng 2 và Viện Tim TP. Hồ Chí Minh...

Nguồn: baotintuc.vn

BỘ CÔNG THƯƠNG: HƯỚNG TỚI MỤC TIÊU BỘ ĐIỆN TỬ

Theo báo cáo của Cục Thương mại điện tử và Kinh tế số (Bộ Công Thương), đến thời điểm này, tất cả 292 thủ tục hành chính thủ tục hành chính cấp Trung ương thuộc phạm vi quản lý của Bộ đã được triển khai dịch vụ công trực tuyến dịch vụ công trực tuyến mức độ 2 trở lên; trong đó có 153 dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 và 4. Tất cả các dịch vụ công trực tuyến đều được triển khai tại Cổng dịch vụ công trực tuyến của Bộ Công Thương. Đến nay, đã có hơn 2.500 doanh nghiệp đăng ký sử dụng Cổng dịch vụ công trực tuyến của Bộ. Năm 2018, Bộ Công Thương đã xử lý 1.491.611 bộ hồ sơ điện tử qua các dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 và 4 trên tổng số 1.508.199 bộ hồ sơ thủ tục hành chính do Bộ quản lý (tương ứng 98,9%).

Bộ Công Thương cũng đã hỗ trợ hàng vạn lượt doanh nghiệp trong việc sử dụng các dịch vụ công trực tuyến thông qua điện thoại, email... góp phần hỗ trợ người dân, doanh nghiệp tốt hơn trong việc tiếp cận với các thủ tục hành chính do Bộ quản lý.

Trong thời gian tới, Bộ Công Thương tiếp tục giao nhiệm vụ cho các đơn vị xây dựng kế hoạch tổng thể về ứng dụng công nghệ thông tin trong các hoạt động quản lý nhà nước của Bộ, xây dựng hệ thống dịch vụ công trực tuyến, Chính phủ điện tử, ban hành các hướng dẫn cụ thể về việc triển khai thực hiện.

Bộ trưởng Bộ Công Thương Trần Tuấn Anh đã thẳng thắn chỉ ra những vấn đề còn tồn tại trong việc ứng dụng công nghệ thông tin, xây dựng Chính phủ điện tử của Bộ Công Thương. Bộ trưởng yêu cầu Cục Thương mại điện tử và Kinh tế số rà soát toàn bộ các văn bản Bộ ban hành, căn cứ ý kiến chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ trong xây dựng Chính phủ điện tử, gắn kết trong tổng thể chung về Chính phủ kiến tạo trên nền tảng cải cách hành chính, cải cách thể chế, tinh giản bộ máy... về xây dựng Chính phủ điện tử và công nghệ thông tin. "Phải kiến trúc được mô hình của Chính phủ điện tử trong giai đoạn tới đây với những mục tiêu, yêu cầu, nhiệm vụ cụ thể trong giai đoạn 2018 - 2020 và kế hoạch của từng năm trong giai đoạn này; xây dựng hạ tầng công nghệ thông tin đảm bảo tính kết nối, liên thông, an toàn, hiệu quả, có tính kết nối với các đơn vị thuộc Bộ, các đơn vị sự nghiệp công lập, các tập đoàn, tổng công ty, liên kết với Chính phủ điện tử của Chính phủ và các bộ, ngành khác; có kế hoạch cụ thể khắc phục những tồn tại liên quan đến chất lượng và tốc độ của những dịch vụ công trực tuyến" - Bộ trưởng lưu ý...

Nguồn: congthuong.vn

BỘ GIAO THÔNG VẬN TẢI: THỨC ĐẨY XÂY DỰNG CHÍNH PHỦ ĐIỆN TỬ

Sáng ngày 15/5, Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải Nguyễn Văn Thể, Trưởng ban Ban Chỉ đạo xây dựng Chính phủ điện tử Bộ Giao thông vận tải đã chủ trì cuộc họp giữa các thành viên Ban chỉ đạo nhằm đẩy mạnh hơn nữa kế hoạch xây dựng Chính phủ điện tử Bộ Giao thông vận tải.

Tại cuộc họp, Bộ trưởng Nguyễn Văn Thể yêu cầu lãnh đạo các đơn vị xác định rõ mục tiêu, nhiệm vụ xây dựng Chính phủ điện tử tại đơn vị, bám sát kế hoạch, nhiệm vụ xây dựng Chính phủ điện tử của Bộ. Trước mắt, Trung tâm Công nghệ thông tin, Văn phòng Bộ, các Cục cần tăng cường thực hiện, kiểm tra việc kết nối hệ thống quản lý văn bản giữa Bộ với Chính phủ, giữa Bộ và các Bộ ngành, giữa Bộ với các cơ quan thuộc Bộ theo đúng lộ trình của Chính phủ. Bộ trưởng cho rằng để đẩy mạnh việc triển khai xây dựng Chính phủ điện tử, bên cạnh việc các đơn vị triển khai xây dựng các cơ dữ liệu theo Khung Chính phủ điện tử đã được phê duyệt, nhất thiết cần coi kết quả thực hiện nhiệm vụ này là một trong những tiêu chí đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ của đơn vị và người đứng đầu đơn vị. Bên cạnh đó, các đơn vị cũng cần tiếp tục quan tâm xây dựng, cung cấp các thủ tục hành chính trên cổng thông tin dịch vụ công của đơn vị, Cổng thông tin một cửa quốc gia...

Nguồn: mt.gov.vn

BỘ VĂN HÓA, THỂ THAO VÀ DU LỊCH: ĐỀ XUẤT TIÊU CHUẨN CƠ SỞ BỒI DƯỠNG VIÊN CHỨC NGÀNH VĂN HÓA, THỂ THAO VÀ DU LỊCH

Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch đang dự thảo Thông tư quy định về điều kiện, tiêu chuẩn cơ sở đào tạo, bồi dưỡng tham gia bồi dưỡng viên chức ngành văn hoá, thể thao và du lịch.

Theo đó, cơ sở đào tạo được tổ chức bồi dưỡng và cấp chứng chỉ bồi dưỡng phải đáp ứng các điều kiện, tiêu chuẩn sau: Về giảng viên, giảng viên của cơ sở đào tạo phải đáp ứng tiêu chuẩn về giảng viên đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức theo quy định tại Điều 34 Nghị định số 101/2017/NĐ-CP ngày 01/9/2017 của Chính phủ về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức; phải đảm nhiệm được tối thiểu 70% chương trình bồi dưỡng được giao nhiệm vụ. Người được mời thỉnh giảng phải đáp ứng các tiêu chuẩn sau đây: Có trình độ chuyên môn, quản lý, kinh nghiệm phù hợp với chương trình bồi dưỡng; tiêu chuẩn về người được mời thỉnh giảng theo quy định tại Điều 35 Nghị định số 101/2017/NĐ-CP.

Về cơ sở vật chất, kỹ thuật, cơ sở thực hành: Phòng học và trang thiết bị phải bảo đảm có đủ chỗ ngồi và trang thiết bị phù hợp cho việc dạy và học; nguồn học, tài liệu bảo đảm đủ về số lượng và chất lượng; ứng dụng công nghệ thông tin: Có Trang thông tin điện tử cung cấp, cập

nhật đủ thông tin về danh sách giảng viên, chương trình, danh mục tài liệu của từng chương trình bồi dưỡng và có hệ thống cơ sở dữ liệu, lưu trữ thông tin về các khóa học, học viên.

Về kinh nghiệm tổ chức đào tạo, bồi dưỡng, dự thảo nêu rõ, cơ sở đào tạo phải có ít nhất 5 năm kinh nghiệm trong tổ chức đào tạo, bồi dưỡng...

Nguồn: baochinhpvu.vn

VIỆT NAM TIẾN TỚI XÁC THỰC, ĐỊNH DANH ĐIỆN TỬ

Dữ liệu lớn ngày càng được nhắc tới nhiều hơn và được coi như một thứ nhiên liệu quý giá để vận hành guồng máy kinh tế số. Thế nhưng, làm thế nào để chúng ta tham gia vào cuộc chơi mang tên dữ liệu lớn một cách an toàn khi mỗi chúng ta đều thường xuyên chia sẻ dữ liệu cá nhân cho các doanh nghiệp xung quanh, đặc biệt là với những lĩnh vực nhạy cảm như ngân hàng? Lời giải cho câu hỏi về bảo mật được nhắc tới thời gian gần đây đó là định danh điện tử.

Tại một tọa đàm về kinh tế số, đại diện một ngân hàng đã đề xuất Chính phủ xây dựng một công xác thực thông tin với dữ liệu mở, thay vì chỉ dựa vào mã số thuế cá nhân, hay bảo hiểm xã hội như hiện nay.

Đại diện ngân hàng này chia sẻ, một ngân hàng điện tử tự động hoàn toàn sẽ yên tâm hơn rất nhiều. Bởi qua đó, ngân hàng có thể thu thập các yếu tố sinh trắc học và sử dụng dữ liệu đó để phục vụ chính khách hàng như để rút tiền bằng vân tay. Tuy nhiên, khung pháp lý cho hình thức định danh này tại Việt Nam hiện vẫn chưa rõ ràng.

Bộ Thông tin Truyền thông hiện đang phối hợp với Văn phòng Chính phủ để xây dựng nghị định về định danh và xác thực điện tử. Bởi kinh nghiệm quốc tế cho thấy, cơ sở dữ liệu quốc gia luôn đóng vai trò tiên quyết. Trong thời gian tới, Bộ Thông tin Truyền thông sẽ làm việc trực tiếp với các tổ chức doanh nghiệp có khả năng đáp ứng điều kiện cung cấp định danh điện tử, tham vấn doanh nghiệp để có tính khả thi...

Nguồn: vtv.vn

THÀNH PHỐ HÀ NỘI: ĐƠN GIẢN HÓA THỦ TỤC HÀNH CHÍNH TRONG LĨNH VỰC ĐẤT ĐAI TIẾT KIỆM HÀNG TỶ ĐỒNG

Với phương châm “lấy doanh nghiệp, người dân là trung tâm phục vụ”, thời gian qua, Hà Nội đã không ngừng cải cách hành chính, nâng chất lượng giải quyết thủ tục nhanh và gọn. Đặc biệt, việc rà soát, đơn giản hóa thủ tục hành chính, giúp giảm thời gian thực hiện thủ tục và tiết kiệm kinh phí được đặt biệt quan tâm. Thành phố cũng liên tục tiến hành rà soát, sửa đổi, bổ sung các quy định, cải cách thủ tục hành chính, nhất là trong cấp phép đầu tư, xây dựng, thu hồi, giao, cho thuê, chuyển mục đích sử dụng đất...

Báo cáo số 49/BC-UBND về kết quả rà soát, đánh giá thủ tục hành chính năm 2018 trên địa bàn thành phố Hà Nội nêu rõ, kết quả rà soát có 50 thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực đất đai thuộc thẩm quyền quản lý của Sở Tài nguyên và Môi trường và 6 thủ tục hành chính lĩnh vực đất đai thuộc thẩm quyền giải quyết của Ủy ban nhân dân cấp huyện, cũng giúp giảm thành phần hồ sơ và thời gian giải quyết hồ sơ đối với 5 thủ tục hành chính. Ước tính sẽ tiết kiệm được khoảng hơn 800 triệu đồng chi phí tuân thủ thủ tục hành chính hàng năm...

Nguồn: baotainguyenmoitruong.vn

THÀNH PHỐ HÀ NỘI: PHẢI TÔN TRỌNG, LẮNG NGHE Ý KIẾN KHI TIẾP CÔNG DÂN

Thành ủy Hà Nội vừa ban hành Kế hoạch về thực hiện Quy định của Bộ Chính trị "Về trách nhiệm của người đứng đầu cấp ủy trong việc tiếp dân, đối thoại trực tiếp với dân và xử lý những phản ánh, kiến nghị của dân".

Theo đó, người đứng đầu cấp ủy phải trực tiếp lãnh đạo, chỉ đạo công tác tiếp dân, xử lý, giải quyết phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo của dân; thực hiện nghiêm việc tiếp dân, đối thoại và xử lý, giải quyết những phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo của dân theo quy định của Đảng và pháp luật của Nhà nước.

Cũng theo kế hoạch này, trong quá trình tiếp dân, đối thoại và xử lý, giải quyết những phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo của dân, phải tôn trọng, lắng nghe ý kiến, nguyện vọng của dân; dân chủ, công tâm, khách quan, kịp thời, trung thực, đầy đủ, rõ ràng, đúng thời hạn, đúng phạm vi thẩm quyền; trình tự, thủ tục đơn giản, tạo thuận lợi cho người dân; bảo mật thông tin, bảo đảm an toàn cho người phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo theo quy định.

Đồng thời, chỉ đạo các cơ quan, tổ chức, người có thẩm quyền bảo đảm trật tự, an toàn cho việc tiếp dân, bảo vệ người phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo trên địa bàn được phân công phụ trách; thông báo thời gian, địa điểm tiếp dân trên Cổng/Trang thông tin điện tử của cơ quan, tổ chức (nếu có) và trụ sở làm việc của người đứng đầu cấp ủy và địa điểm tiếp dân...

Nguồn: tienphong.vn

THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH: CÔNG KHAI KẾT QUẢ KIỂM TRA, THANH TRA, GIÁM SÁT

Ủy ban Kiểm tra Thành ủy TP. Hồ Chí Minh vừa công bố kế hoạch kiểm tra, thanh tra, giám sát cấp thành phố năm 2019. Kế hoạch xác định rõ công việc cụ thể của Ban Thường vụ Thành ủy, các ban đảng của Thành ủy, Hội đồng nhân dân thành phố, Đoàn đại biểu Quốc hội TP. Hồ Chí Minh, Thanh tra thành phố, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam TP. Hồ Chí Minh và các đoàn thể chính trị - xã hội trong năm 2019.

Về tổng thể, chương trình kiểm tra, thanh tra, giám sát tập trung vào những nội dung trọng điểm của thành phố như việc thực hiện Nghị quyết số 54/2017/QH14 của Quốc hội; nhiệm vụ đột phá cải cách hành chính; việc vận động người dân không xả rác ra đường và xuống kênh rạch... Trong đó, các ban đảng của Thành ủy tùy theo chức năng sẽ tổ chức các cuộc kiểm tra, giám sát cụ thể.

Đây là lần đầu tiên, TP. Hồ Chí Minh xây dựng kế hoạch kiểm tra, thanh tra, giám sát tổng thể của toàn hệ thống chính trị thành phố. Việc này, theo Ủy ban kiểm tra Thành ủy là nhằm đảm bảo các cuộc kiểm tra, thanh tra, giám sát trên toàn địa bàn thành phố không bị chồng chéo, trùng lặp hoặc bỏ sót.

Cùng đó là không để xảy ra tình trạng một cơ quan, đơn vị phải tiếp, làm việc với quá nhiều đoàn thanh tra, kiểm tra, giám sát trong một năm, ngoại trừ phải tiếp các đoàn của Trung ương.

Đặc biệt, Ban Thường vụ Thành ủy yêu cầu, căn cứ quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước và tùy theo chức năng, nhiệm vụ của các cơ quan, đơn vị, định kỳ 3 tháng (hoặc kết thúc đợt thanh tra, kiểm tra, giám sát) phải công khai kết quả bằng hình thức thích hợp.

Theo Ủy ban Kiểm tra Thành ủy, việc công khai kết quả sẽ được thực hiện trên trang thông tin điện tử của đơn vị, Trang thông tin điện tử Đảng bộ TP. Hồ Chí Minh hoặc Báo Sài Gòn giải phóng...

*** Thành phố Hồ Chí Minh đẩy mạnh thuê Giám đốc tại đơn vị sự nghiệp công lập**

Đây là một mục tiêu cụ thể được Ban Chấp hành Đảng bộ TP. Hồ Chí Minh đề ra trong chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 19-NQ/TW về tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập.

Kể đó, đến năm 2025 sẽ tiếp tục giảm ít nhất 10% đơn vị sự nghiệp công lập và biên chế sự nghiệp tương ứng hưởng lương từ ngân sách so với năm 2021.

Đến năm 2030, TP. Hồ Chí Minh phần đầu chỉ còn các đơn vị sự nghiệp công lập phục vụ nhiệm vụ chính trị, phục vụ quản lý nhà nước và các đơn vị sự nghiệp công cơ bản, thiết yếu.

Chương trình cũng nêu rõ các nhiệm vụ trọng tâm như việc sắp xếp, tổ chức lại các đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn; hoàn tất phương án sắp xếp lại các cơ quan báo chí theo quy hoạch; xây dựng đề án thành lập doanh nghiệp nhà nước về an toàn thông tin, an ninh mạng; từng bước chuyển các đơn vị sự nghiệp công lập có đủ điều kiện thành công ty cổ phần...

Song song với đó, là giải pháp nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, như việc đẩy mạnh thí điểm việc thi tuyển và thuê giám đốc điều hành tại các đơn vị sự nghiệp công lập; thực hiện nghiêm quy định về số lượng cấp phó...

Nguồn: sgpp.org.vn

THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH: ĐÔ THỊ THÔNG MINH “DÂN LỢI, CÁN BỘ KHỎE”

Phó Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông TP. Hồ Chí Minh Lê Quốc Cường, nhìn nhận: Dù chỉ với một thời gian rất ngắn để thực hiện nhưng đến nay đô thị thông minh đã đạt được những kết quả ban đầu như kế hoạch đề ra.

Cụ thể, Trung tâm Điều hành của đô thị thông minh đã hoạt động từ giữa tháng 4/2019, trên hệ thống cơ sở dữ liệu ban đầu đã giúp lãnh đạo thành phố có bức tranh tổng thể để dễ dàng đưa ra quyết định chỉ đạo, điều hành. Trung tâm Mô phỏng và dự báo kinh tế - xã hội được đặt tại Viện Nghiên cứu phát triển thành phố, Kho dữ liệu dùng chung được đặt tại Công viên phần mềm Quang Trung cũng đã cơ bản thành hình.

Theo ông Cường, một trong những nhiệm vụ chính của đô thị thông minh chính là xây dựng chính quyền điện tử. Thông qua đô thị thông minh, chính quyền điện tử được mở rộng và phong phú hơn, tạo một không gian sống trong môi trường mạng giữa người dân và chính quyền thành phố.

Cụ thể, kênh tương tác giữa người dân và chính quyền nằm ở Trung tâm Điều hành và Kho dữ liệu dùng chung. Chẳng hạn, với chính quyền đô thị thông minh, khi người dân thực hiện dịch vụ công đều có sự giám sát tự động từ trên xuống dưới, hạn chế những nhiễu nhương công khai, minh bạch. Công khai từ dữ liệu đến quy trình và kết quả xử lý. Qua cổng 1022, người dân có thể phản ánh tất cả vấn đề đến chính quyền.

“Nếu có cán bộ những nhiễu nhương hồ sơ, thay vì giải quyết nhanh mà ngâm quá lâu mà không ai biết được điều này. Qua Trung tâm Điều hành, quy trình được công khai, minh bạch và được giám sát bởi hệ thống thì lãnh đạo các cấp chỉ cần một cái click chuột là biết ngay. Vậy thì đâu cán bộ nào dám làm sai” - ông Cường nhấn mạnh...

Nguồn: plo.vn

ĐÀ NẴNG: CHỦ ĐỘNG XIN TỪ CHỨC KHI THẤY MÌNH KHÔNG ĐỦ NĂNG LỰC

Ngày 15/5, Bí thư Thành uỷ Đà Nẵng Trương Quang Nghĩa đã thay mặt Ban Thường vụ ký quy định về trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên trước hết là Ủy viên Ban thường vụ Thành uỷ Đà Nẵng, Ủy viên ban chấp hành Đảng bộ thành phố và cán bộ lãnh đạo chủ chốt các cấp.

Quy định này yêu cầu các Ủy viên Ban thường vụ Thành uỷ Đà Nẵng, Ủy viên ban chấp hành Đảng bộ thành phố và cán bộ lãnh đạo chủ chốt các cấp phải gương mẫu đi đầu thực hiện sẵn sàng nhận và chịu trách nhiệm khi tổ chức, cơ quan, đơn vị do mình phụ trách, chậm trễ trong công việc, để xảy ra tham nhũng, lãng phí, tiêu cực. Tích cực thực hiện quy định về phân cấp, phân quyền và kiểm soát chặt chẽ quyền lực. Chủ động thực hiện chủ trương thí điểm của Trung ương, của Thành uỷ; khuyến khích mô hình, cách làm mới, hiệu quả, năng động, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm.

Giữ vững nguyên tắc, dân chủ, công tâm, khách quan, công khai, minh bạch trong công tác cán bộ. Chăm lo xây dựng đội ngũ cán bộ, nhất là cán bộ kế cận. Chủ động, tích cực phát hiện, thu hút, trọng dụng người có đức, có tài, khát khao cống hiến. Bảo vệ cán bộ dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm vì lợi ích và sự phát triển thành phố.

Quy định này cũng nói rõ, các Ủy viên Ban thường vụ Thành uỷ Đà Nẵng, Ủy viên ban chấp hành Đảng bộ và cán bộ lãnh đạo chủ chốt các cấp phải chủ động xin từ chức khi thấy mình không còn đủ điều kiện, năng lực, uy tín để thực hiện nhiệm vụ...

Nguồn: plo.vn

QUẢNG NINH: 20 TỔ CHỨC ĐƯỢC CHỈ ĐỊNH KIỂM TRA CHUYÊN NGÀNH CHƯA KẾT NỐI MỘT CỬA

Ngày 14/5, lãnh đạo Phòng Giám sát quản lý về Hải quan (Cục Hải quan Quảng Ninh) cho biết, hiện có 20 cơ quan, tổ chức được chỉ định quản lý, kiểm tra chuyên ngành nhưng chưa tiếp nhận và cấp kết quả kiểm tra chuyên ngành, giáp phép bằng phương thức điện tử trên Cổng thông tin một cửa quốc gia.

Cũng theo đại diện Cục Hải quan Quảng Ninh, tình trạng này diễn ra kể từ khi triển khai Cổng thông tin một cửa quốc gia.

Qua rà soát của Hải quan Quảng Ninh, đến ngày 07/5, có 25 kết quả kiểm tra chuyên ngành của các cơ quan, tổ chức do Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Bộ Khoa học và Công nghệ, Bộ Thông tin và Truyền thông, Bộ Công Thương, Bộ Xây dựng chỉ định; 3 giáp phép nhập khẩu do các cơ quan kiểm tra chuyên ngành thuộc Bộ Giao thông vận tải,

Bộ Xây dựng, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn cấp chưa thực hiện trên Cổng thông tin một cửa quốc gia.

Để giảm thời gian, tạo thuận lợi về thủ tục hành chính cho doanh nghiệp và việc thông quan hàng hóa, Hải quan Quảng Ninh vừa có văn bản đề nghị Tổng cục Hải quan có văn bản trao đổi với các Bộ, ngành chỉ đạo các cơ quan, tổ chức được chỉ định quản lý, kiểm tra chuyên ngành sớm kết nối, triển khai việc thực hiện tiếp nhận và cấp kết quả kiểm tra chuyên ngành, giấy phép trên Cổng thông tin một cửa quốc gia (theo Quyết định số 09/QĐ-TTg ngày 25/3/2015 và Quyết định số 1245/QĐ-TTg ngày 26/9/2018 của Thủ tướng Chính phủ)...

Nguồn: baohaiquan.vn

BẮC GIANG: CỬ TRI TÁN THÀNH SẮP XẾP, NHẬP ĐƠN VỊ HÀNH CHÍNH CẤP XÃ

Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Giang đã xây dựng Đề án sắp xếp tổng thể đơn vị hành chính cấp xã đến năm 2020, triển khai lấy ý kiến cử tri 40 xã, thị trấn. Kết quả, 40/40 đơn vị đều đạt trên 50% cử tri tán thành Đề án.

Trong đó, nhiều đơn vị có tỷ lệ cử tri tán thành cao như: Thị trấn Thắng, huyện Hiệp Hòa 99,19%; thị trấn Kép, huyện Lạng Giang 99,04%; xã Tân An, huyện Yên Dũng 98,88%; xã Tuấn Đạo, huyện Sơn Động 98,12%; xã An Lập, huyện Sơn Động 98,14%; thị trấn Chũ, huyện Lục Ngạn 98,17%; Thắng Cương, huyện Yên Dũng 98,28%; thị trấn Cao Thượng, huyện Tân Yên 97,5%; xã Tân Thịnh, huyện Lạng Giang 95,59%...

Nguồn: baochinhphu.vn

THÁI BÌNH: HỢP NHẤT BA VĂN PHÒNG HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN, ỦY BAN NHÂN DÂN, ĐOÀN ĐẠI BIỂU QUỐC HỘI

Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Bình vừa tổ chức hội nghị triển khai thực hiện Quyết định số 3589/QĐ-UBND ngày 31/12/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh và trao các quyết định bổ nhiệm lãnh đạo Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội, Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Bình.

Theo đó, Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội, Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Bình là cơ quan hành chính Nhà nước, tương đương cấp sở, thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Bình, có chức năng tham mưu, tổng hợp, phục vụ hoạt động của văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội, Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân tỉnh. Văn phòng Đoàn đại

biểu Quốc hội, Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân tỉnh có tư cách pháp nhân, có con dấu và tài khoản riêng.

Văn phòng có 11 đơn vị trực thuộc, mỗi đơn vị trực thuộc có một trưởng phòng và tương đương; có các phó trưởng phòng và tương đương; trước mắt giữ nguyên số lượng các phó trưởng phòng như hiện nay, khi có cán bộ nghỉ hưu, chuyển công tác thì không được bổ sung, đồng thời xây dựng kế hoạch điều chuyển, sắp xếp lại phó trưởng phòng để đến hết năm 2020 số lượng cấp phó trưởng phòng của các đơn vị đảm bảo đúng quy định...

Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Bình Đặng Trọng Thăng cho rằng, việc sáp nhập được thực hiện theo tính chất cơ học. Văn phòng mới thành lập vẫn thực hiện chức năng tham mưu cho Đoàn đại biểu Quốc hội, Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân tỉnh. Các cán bộ, chuyên viên vẫn tiếp tục thực hiện các nhiệm vụ được giao, không có sự thay đổi lớn về chức năng, nhiệm vụ... Khi sáp nhập có thuận lợi là cơ bản các vị trí vẫn giữ nguyên chức năng tham mưu cho hoạt động của ba cơ quan; khi tập trung đầu mối, sự phối hợp thực hiện nhiệm vụ sẽ thuận lợi hơn... Các khó khăn, vướng mắc còn tồn tại sẽ được điều chỉnh phù hợp qua quá trình thực hiện thí điểm...

Nguồn: baotintuc.vn

THANH HÓA: CÔNG KHAI XIN LỖI KHI GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

Để giảm hồ sơ bị chậm trễ, trả không đúng hẹn và thể hiện văn hóa ứng xử của cán bộ, công chức khi phục vụ Nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh đã chỉ đạo các địa phương, cơ quan, đơn vị thực hiện công khai kết quả giải quyết thủ tục hành chính và công khai xin lỗi khi giải quyết thủ tục hành chính đối với các tổ chức, cá nhân bị chậm trễ.

Ngoài mục tiêu giảm thời gian và chi phí giải quyết thủ tục hành chính, văn hóa ứng xử khi giao tiếp, làm việc với tổ chức, cá nhân cũng được đặt lên hàng đầu. Vì vậy, ngày 27/3/2017, Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành Quyết định 876/2017/QĐ-UBND về công khai kết quả giải quyết thủ tục hành chính; công khai xin lỗi trong giải quyết thủ tục hành chính của các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh. Việc công khai thủ tục hành chính được thực hiện bằng các hình thức: Niêm yết kết quả giải quyết tại trụ sở, trên Trang thông tin điện tử của cơ quan, đơn vị giải quyết hoặc thông báo bằng văn bản, qua email, điện thoại cho tổ chức, cá nhân phù hợp với từng cơ quan, đơn vị. Các vi phạm trong giải quyết thủ tục hành chính phải công khai xin lỗi, như: Bị tổ chức, cá nhân phản ánh về hành vi, thái độ thiếu chuẩn mực khi giao tiếp; thờ ơ, thiếu quan tâm khi tiếp nhận, giải quyết khiến cho tổ chức, cá nhân phải chờ đợi; không tiếp nhận hồ sơ, từ chối giải quyết hồ sơ thuộc thẩm quyền hoặc tự ý trả lại hồ sơ đề nghị giải quyết thủ tục hành chính của tổ chức, công dân mà không có lý do chính đáng theo quy định của pháp luật; tiếp nhận hồ sơ chưa đầy đủ thành phần theo quy định, thực hiện việc tiếp nhận hồ sơ không đúng thẩm quyền, không đúng

thời gian và địa điểm quy định; hẹn ngày trả kết quả hoặc hẹn lại ngày trả kết quả vượt quá thời gian quy định mà không có lý do chính đáng; để hư hỏng, thất lạc hồ sơ đã tiếp nhận của tổ chức, công dân; có hành vi gây phiền hà, sách nhiễu, tiêu cực hoặc thực hiện các giao dịch khác để trục lợi của tổ chức, cá nhân... Việc xin lỗi phải được thực hiện thông qua văn bản hoặc thư xin lỗi do người đứng đầu cơ quan, đơn vị ký, gửi tổ chức, công dân. Nếu hành vi vi phạm được phát hiện trước thời điểm trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính thì việc xin lỗi được thực hiện đồng thời tại thời điểm trả kết quả cho tổ chức, công dân.

Nhằm nâng cao năng lực, tinh thần, thái độ phục vụ của cán bộ, công chức cũng như chất lượng, hiệu quả giải quyết thủ tục hành chính, nhiều địa phương trong tỉnh đã triển khai mô hình lấy ý kiến nhận xét, đánh giá của tổ chức, công dân đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính Nhà nước.

Khảo sát, đánh giá mức độ hài lòng của tổ chức, cá nhân là cách làm thiết thực để thay đổi tư duy, phương pháp giải quyết công việc của cơ quan hành chính Nhà nước theo hướng lắng nghe, tiếp thu ý kiến phản hồi để phục vụ người dân ngày càng tốt hơn. Đây được xem là thước đo đánh giá hiệu quả, chất lượng công tác cải cách hành chính...

Nguồn: baothanhhoa.vn

HÀ TỈNH: LÊN PHƯƠNG ÁN TIẾN HÀNH SẮP XẾP LẠI 88 XÃ

Tỉnh Hà Tĩnh vừa có buổi làm việc với Bộ Nội vụ để xin ý kiến về sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, xã.

Theo Nghị quyết số 653/2019/NQ-UBTVQH của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, tỉnh Hà Tĩnh có 1 đơn vị hành chính cấp huyện (TX.Hồng Lĩnh) và 63 xã thuộc diện bắt buộc phải sắp xếp trong giai đoạn 2019 - 2021.

Tuy nhiên, tỉnh Hà Tĩnh đã đề nghị chưa sáp nhập TX. Hồng Lĩnh và 7 xã khác trong giai đoạn này.

Như vậy, tổng số đơn vị hành chính cấp xã thực hiện sắp xếp trong năm 2019 của tỉnh Hà Tĩnh là 88 xã, trong đó có 56 xã thuộc diện bắt buộc sắp xếp, 21 xã liên quan, 11 xã thuộc diện khuyến khích sắp xếp.

Sau sắp xếp sẽ giảm 50 xã và hình thành 38 xã mới, trong đó 19 xã mới bảo đảm theo quy định về cả diện tích và quy mô dân số; 19 xã mới chưa bảo đảm theo quy định.

Nguồn: thanhnien.vn

QUẢNG NAM: THỐNG NHẤT CHỦ TRƯỞNG XÂY DỰNG PHẦN MỀM ĐÁNH GIÁ CHỈ SỐ CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH

Sau khi nghe báo cáo đánh giá Chỉ số Cải cách hành chính năm 2018 của các cơ quan, đơn vị, địa phương trên địa bàn tỉnh và Chỉ số Hiệu quả quản trị và hành chính công (PAPI) năm 2018 của tỉnh, Phó chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Nam Trần Văn Tân cho rằng công tác cải cách hành chính luôn được Tỉnh ủy và Ủy ban nhân dân tỉnh quan tâm, chỉ đạo quyết liệt. Các cấp, các ngành đã có chuyển biến tích cực trong triển khai thực hiện các nhiệm vụ được giao.

Tuy nhiên, qua các năm, kết quả đánh giá Chỉ số PAPI của tỉnh đều ở mức trung bình so với cả nước và thể hiện tính không ổn định. Công tác cải cách hành chính ở các ngành, địa phương chưa đồng bộ.

Vì vậy, ông Tân yêu cầu phải tổ chức quán triệt trong đội ngũ lãnh đạo, cán bộ, công chức của cơ quan, đơn vị về mục đích, ý nghĩa, tầm quan trọng của các Chỉ số liên quan đến công tác cải cách hành chính. Giao Sở Nội vụ tiếp thu, hoàn chỉnh báo cáo đánh giá kết quả Chỉ số Cải cách hành chính năm 2018 của các cơ quan, đơn vị, địa phương trên địa bàn tỉnh; Chủ trì tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch cải thiện, nâng cao Chỉ số PAPI của tỉnh năm 2019. Ngoài ra, thống nhất chủ trương xây dựng phần mềm đánh giá Chỉ số Cải cách hành chính của các cơ quan, đơn vị, địa phương trên địa bàn tỉnh...

Nguồn: baodautu.vn

QUẢNG NAM: YÊU CẦU CÁN BỘ CHỦ CHỐT TỪ CHỨC NẾU KHÔNG ĐỦ NĂNG LỰC

Ban Thường vụ Tỉnh ủy Quảng Nam vừa ban hành Quy định số 1224-QĐ/TU quy định về trách nhiệm nêu gương của cán bộ, Đảng viên, trước hết là các cán bộ trong Thường trực Tỉnh ủy, cán bộ là ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, tỉnh ủy viên, người đứng đầu các cấp (sau đây gọi tắt là cán bộ chủ chốt).

Quy định có tất cả 8 điều, nêu rõ những việc cán bộ, Đảng viên mà trước hết là những cán bộ chủ chốt nên làm và không nên làm cũng như cơ chế giám sát, đánh giá, tổ chức thực hiện...

Đáng chú ý, Tỉnh ủy Quảng Nam yêu cầu các cán bộ chủ chốt phải đi đầu trong đấu tranh phòng, chống quan liêu, tham nhũng; thực sự cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư; không tranh công đổ lỗi, không lợi dụng phê bình với động cơ xấu; chủ động xin từ chức khi thấy mình không còn đủ điều kiện, năng lực, uy tín để thực hiện nhiệm vụ. Trong quan hệ với Nhân dân không được quan liêu, cửa quyền, hách dịch, nhũng nhiễu, gây phiền hà.

Tích cực phát hiện, thu hút, trọng dụng người có đức, có tài, có khát khao cống hiến. Kiên quyết đấu tranh chống các biểu hiện chia rẽ, bè phái, gây mất đoàn kết nội bộ, tranh công, đổ lỗi, đùn đẩy trách nhiệm cho người khác...

Tỉnh ủy Quảng Nam yêu cầu các cán bộ chủ chốt phải nghiêm khắc với người thân và kiên quyết chống chủ nghĩa cá nhân, cục bộ, bản vị; độc đoán, chuyên quyền, quan liêu, xa dân, thờ ơ, vô cảm trước những khó khăn, bức xúc của Nhân dân; chạy hoặc tiếp tay cho chạy chức, chạy quyền, chạy phiếu bầu, chạy phiếu tín nhiệm; đê bạt, bỏ nhiệm, bố trí cán bộ không đủ tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định, nhất là đối với người nhà, người thân; tham nhũng, hối lộ dưới mọi hình thức; tặng quà, nhận quà vì vụ lợi...

Nguồn: nld.com.vn

PHÚ YÊN: CÓ CAMERA GIÁM SÁT, CÔNG CHỨC LÀM VIỆC TỐT HƠN

Giám đốc Sở Nội vụ tỉnh Phú Yên Võ Đức Thơ, cho biết việc lắp camera công sở ở tỉnh này chỉ mới thực hiện tại Trung tâm Phục vụ hành chính công của tỉnh. Tất cả các sở, ngành cũng như tại trụ sở Ủy ban nhân dân các cấp vẫn chưa thể lắp vì chưa cân đối được ngân sách.

Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Phú Yên chính thức được mở cửa, tiếp nhận hồ sơ vào ngày 15/2. Tại đây, 22 cơ quan cấp tỉnh đều cử cán bộ đến để tiếp nhận, giải quyết các yêu cầu của người dân từ đất đai đến cấp, đổi chứng minh nhân dân. Có hơn 1.500 thủ tục hành chính được giải quyết tại đây. Trung tâm chịu sự quản lý trực tiếp của Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh Phú Yên. Tại trung tâm này, tỉnh Phú Yên đã cho lắp 6 camera ghi rõ tất cả bộ phận. Những hình ảnh từ trung tâm sẽ được truyền trực tiếp về lãnh đạo Trung tâm và lãnh đạo Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh Phú Yên.

Ông Võ Đức Thơ cho biết: "Việc lắp camera thực sự hiệu quả. Qua những hình ảnh truyền về, tỉnh có thể giám sát đội ngũ cán bộ, công chức thực thi nhiệm vụ. Qua đó có thể chấn chỉnh kịp thời phong cách phục vụ người dân của cán bộ từ thái độ, cách ăn mặc, giờ giấc làm việc. Tỉnh Phú Yên cũng sẽ phải triển khai thêm nhưng sớm nhất cũng phải từ năm 2020 vì kinh phí phải được cân đối ngay từ đầu năm để tài chính phân bổ".

Ông Ngô Đình Thiện, Chánh Văn phòng UBND tỉnh Phú Yên, cho biết: "Lãnh đạo Trung tâm Phục vụ hành chính công và lãnh đạo Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh sẽ xem qua hình ảnh truyền trực tiếp về từ camera sẽ biết ngay cán bộ nào có biểu hiện gây khó cho dân và có biện pháp nhắc nhở, chấn chỉnh lập tức. Những hình ảnh từ camera sẽ do được văn hóa ứng xử công sở giữa cán bộ với người dân". Ông Thiện cho biết thêm hiện tỉnh Phú Yên đang xây dựng đề án Trung tâm Phục vụ hành chính công ở tất cả các huyện, thị và sẽ lắp đặt đầy đủ camera ở các trung tâm này. Hình ảnh hoạt động của các trung tâm sẽ được truyền về lãnh đạo huyện và được chia sẻ về Văn phòng UBND tỉnh để góp phần thực hiện tốt văn hóa công sở...

Nguồn: nld.com.vn

ĐỒNG THÁP: CHỈ ĐẠO SIẾT CHẶT THỰC HIỆN CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH

Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp vừa ban hành văn bản chỉ đạo Thủ trưởng các sở, ngành tỉnh và Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố chấn chỉnh, khắc phục những hạn chế trong thực hiện cải cách hành chính qua kết quả kiểm tra cải cách hành chính quý I năm 2019.

Theo đó, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố khẩn trương chỉ đạo khắc phục những hạn chế, khuyết điểm đã được nêu tại Báo cáo kết quả kiểm tra cải cách hành chính quý I năm 2019. Đối với các huyện, thị xã, thành phố được kiểm tra cải cách hành chính quý I báo cáo kết quả khắc phục (qua Sở Nội vụ tổng hợp); trong đó, tập trung thực hiện tốt các nội dung về: Quy trình giải quyết hồ sơ thủ tục hành chính đúng quy định, vận hành phần mềm một cửa điện tử nghiêm túc, đúng quy trình; đưa đầy đủ các lĩnh vực thuộc thẩm quyền giải quyết vào thực hiện theo cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông; cập nhật kịp thời và đầy đủ các thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết trên Trang thông tin điện tử cũng như bảng niêm yết thủ tục hành chính tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả.

Đối với các địa phương được triển khai thực hiện Đề án thí điểm chuyển giao các nhiệm vụ, dịch vụ hành chính công phối hợp chặt chẽ với Buu điện cấp huyện và các điểm Buu điện văn hóa cấp xã trên địa bàn trong công tác thực hiện tiếp nhận và trả kết quả. Đồng thời, đẩy mạnh việc thực hiện trả kết quả thủ tục hành chính qua đường Buu chính công ích, cũng như Mô hình hẹn giờ thực hiện thủ tục hành chính tại nhà người dân; có giải pháp cụ thể nhằm đẩy mạnh việc sử dụng dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4 đối với tất cả cán bộ, công chức, viên chức và các cơ quan hành chính nhà nước khi có nhu cầu thực hiện; đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền và các biện pháp hướng dẫn người dân sử dụng dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4 và dịch vụ buu chính công ích tại địa phương.

Đối với Thủ trưởng các sở, ban, ngành tỉnh: Kiểm tra việc thực hiện quy trình giải quyết thủ tục hành chính tại các địa phương trên địa bàn tỉnh đối với các lĩnh vực ngành quản lý, báo cáo kết quả kiểm tra về Ủy ban nhân dân Tỉnh (qua Sở Nội vụ tổng hợp) trước ngày 31/5/2019. Qua đó, tổ chức hướng dẫn, tập huấn cho công chức, viên chức cấp huyện, cấp xã về trình tự, thủ tục giải quyết các công việc theo đúng các quy định hiện hành, khắc phục những sai sót về chuyên môn, nghiệp vụ.

Ngoài ra, đối với lĩnh vực đất đai, giao Sở Tài nguyên và Môi trường phối hợp chặt chẽ với Cục thuế và Ủy ban nhân dân cấp huyện để kịp thời giải quyết các vướng mắc, khó khăn trong việc giải quyết thủ tục hành chính, nhất là những thủ tục hành chính của người dân, doanh nghiệp có liên quan đến việc thực hiện nghĩa vụ tài chính về đất đai...

Minh Thùy, Phòng Cải cách hành chính, Sở Nội vụ Đồng Tháp

ĐỒNG THÁP: THỰC HIỆN ĐỀ ÁN THÍ ĐIỂM CHUYỂN GIAO NHIỆM VỤ, DỊCH VỤ HÀNH CHÍNH CÔNG GIAI ĐOẠN 3

Để tiếp tục triển khai thực hiện Đề án thí điểm chuyển giao các nhiệm vụ, dịch vụ hành chính công trên địa bàn tỉnh, tập trung vào việc Bru điện tỉnh Đồng Tháp tham gia tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông; Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp đã ban hành Kế hoạch tổ chức thực hiện giai đoạn 3.

Về thời gian thực hiện đối với ba cấp tỉnh, huyện, xã chuyển giao một số nhiệm vụ từ ngày 01/8/2019, bố trí trụ sở Trung tâm Kiểm soát thủ tục hành chính và Phục vụ hành chính công sang toà nhà Bru điện tỉnh từ tháng 12/2019.

Các cơ quan, đơn vị, địa phương được Ủy ban nhân dân tỉnh chọn thực hiện thí điểm trong giai đoạn 3 của Đề án, gồm: Trung tâm Kiểm soát thủ tục hành chính và Phục vụ Hành chính công và các sở, ngành tỉnh được chọn mở rộng thực hiện chuyển giao nhiệm vụ; huyện Tháp Mười, huyện Cao Lãnh, huyện Lấp Vò, thành phố Cao Lãnh, thành phố Sa Đéc, huyện Châu Thành; 29 đơn vị hành chính cấp xã theo danh sách với lộ trình đến năm 2020. Riêng các huyện, thị xã đã triển khai thực hiện giai đoạn 1, giai đoạn 2 thì mở rộng thí điểm thực hiện chuyển giao nhiệm vụ đối với các lĩnh vực, thủ tục khác.

Triển khai thực hiện kế hoạch giai đoạn 3 Đề án chuyển giao nhiệm vụ, dịch vụ hành chính công, Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh làm đầu mối tổ chức triển khai thực hiện; tổ chức tập huấn, hướng dẫn các nội dung cơ bản của Đề án trước khi giai đoạn 3 chính thức thực hiện. Thủ trưởng các sở, ban, ngành tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã được chọn thí điểm giai đoạn 3 chủ động triển khai thực hiện các nội dung, công việc có liên quan tại cơ quan, đơn vị, địa phương; chỉ đạo phòng, ban, công chức Một cửa, công chức chuyên môn tập huấn, hỗ trợ nhân viên Bru điện thực hiện nhiệm vụ được chuyển giao, đồng thời, xây dựng quy trình thực hiện cụ thể, rõ ràng, công khai, minh bạch đối với các thủ tục hành chính được chuyển giao để công tác phối hợp thực hiện được dễ dàng, thuận lợi; đảm bảo khi nhân viên Bru điện thực hiện được nhiệm vụ chuyển giao, Thủ trưởng đơn vị mới tiến hành bàn giao công việc và điều động công chức, viên chức về lại phòng, ban, đơn vị chuyên môn; Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện đề xuất danh mục cụ thể các lĩnh vực, thủ tục hành chính tiếp tục chuyển giao cho Bru điện thực hiện tại cấp huyện và cấp xã để đẩy nhanh tiến độ thực hiện theo lộ trình của Đề án...

Minh Thùy, Phòng Cải cách hành chính, Sở Nội vụ Đồng Tháp

KIÊN GIANG: CÔNG BỐ CHỈ SỐ CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH NĂM 2018

Ngày 07/5, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang đã ban hành Quyết định số 1051/QĐ-UBND công bố Chỉ số cải cách hành chính của các sở, ban, ngành tỉnh và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố thuộc tỉnh năm 2018.

Chỉ số của các sở, ban, ngành cấp tỉnh, có 10/22 đơn vị xếp loại Xuất sắc với vị trí dẫn đầu là Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; 08/22 đơn vị xếp loại Tốt; 03/22 đơn vị xếp loại Khá; đứng vị trí cuối cùng là Sở Tài nguyên và Môi trường, xếp loại Trung bình.

Chỉ số của các cơ quan Trung ương đóng trên địa bàn tỉnh, có 02/5 đơn vị xếp loại Xuất sắc (Cục Thuế tỉnh, Ngân hàng Nhà nước tỉnh); 02/5 đơn vị xếp loại Tốt (Bảo hiểm xã hội tỉnh, Kho bạc Nhà nước tỉnh); đứng vị trí cuối cùng là Cảng vụ Hàng hải tỉnh Kiên Giang, xếp loại Trung bình.

Chỉ số của Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố thuộc tỉnh, xếp loại Xuất sắc gồm Ủy ban nhân dân các huyện Châu Thành và Hòn Đất; có 12/15 đơn vị cấp huyện xếp loại Tốt; Ủy ban nhân dân huyện U Minh Thượng được xếp loại Khá.

Trên cơ sở kết quả phân loại, xếp hạng Chỉ số cải cách hành chính năm 2018, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang quyết định lấy Chỉ số cải cách hành chính làm cơ sở đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ, năng lực lãnh đạo, điều hành và trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan hành chính các cấp; là một trong những tiêu chí đánh giá, bình xét danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng hàng năm cho tập thể, cá nhân theo Quy chế thi đua, khen thưởng của tỉnh./.

Minh Nguyên, Vụ Cải cách hành chính, Bộ Nội vụ

CÀ MAU: CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LƯU Ý VIỆC BỔ NHIỆM NGƯỜI NHÀ LÃNH ĐẠO LÀM CÁN BỘ

Ngày 13/5, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau Trần Hồng Quân ký văn bản truyền đạt ý kiến chỉ đạo của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh này về việc tăng cường thanh tra, kiểm tra công tác tổ chức cán bộ.

Theo đó, các sở, ban, ngành của tỉnh; Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố trên địa bàn tỉnh nâng cao trách nhiệm, chất lượng và đẩy mạnh thực hiện dân chủ, công khai trong công tác tổ chức cán bộ. Tăng cường thực hiện thanh tra, kiểm tra công tác tổ chức cán bộ thuộc thẩm quyền quản lý. Kịp thời phát hiện, xử lý nghiêm các sai phạm trong tuyển dụng,

sử dụng, quy hoạch, đào tạo, bổ nhiệm cán bộ, công chức, viên chức. Báo cáo kết quả thực hiện về Ủy ban nhân dân tỉnh trước ngày 30/11/2019.

Đặc biệt, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau giao Sở Nội vụ chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện tốt công tác thanh tra, kiểm tra về tổ chức cán bộ theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ. Trong đó, cần lưu ý các trường hợp tuyển dụng, quy hoạch, đào tạo, bổ nhiệm người nhà, người thân của lãnh đạo; các trường hợp bổ nhiệm cuối nhiệm kỳ của thủ trưởng đơn vị và các trường hợp có đơn thư, dư luận hoặc báo chí phản ánh...

Nguồn: nld.com.vn

CÁC YẾU TỐ TÁC ĐỘNG ĐẾN HIỆU QUẢ QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC Ở NƯỚC TA HIỆN NAY

Từ quan niệm về hiệu quả quản lý nhà nước, bài viết phân tích 4 yếu tố chủ yếu tác động đến hiệu quả quản lý nhà nước ở nước ta hiện nay, gồm: năng lực, chất lượng của nền hành chính; tổ chức và hoạt động của hệ thống chính trị; sự tham gia, ủng hộ của người dân đối với Nhà nước nói chung và bộ máy hành chính nhà nước nói riêng; các nhân tố kinh tế, văn hóa, tập quán, sự phát triển của khoa học, công nghệ, hội nhập quốc tế...

1. Quan niệm về hiệu quả quản lý nhà nước

Thông thường, hiệu quả được hiểu là hiệu số giữa kết quả và chi phí, tuy nhiên trong thực tế không phải trường hợp nào và ở lĩnh vực nào cũng thực hiện phép trừ một cách đơn giản hoặc kết quả của phép trừ đó có ý nghĩa thực sự. Với đặc thù của quản lý nhà nước là được thực hiện bằng quyền lực nhà nước và do cơ quan nhà nước, hiệu quả quản lý nhà nước là kết quả quản lý, điều hành của bộ máy nhà nước nói chung và bộ máy hành chính nhà nước nói riêng đạt được trong sự tương quan với chi phí bỏ ra, các nguồn lực đầu vào, trong mối quan hệ giữa hiệu quả kinh tế với hiệu quả chính trị và hiệu quả xã hội. Hiệu quả quản lý nhà nước được thể hiện trên các phương diện:

- Đạt mục tiêu quản lý nhà nước tối đa với mức độ chi phí các nguồn lực nhất định.
- Đạt mục tiêu nhất định với mức độ chi phí các nguồn lực tối thiểu.
- Đạt được mục tiêu trong quan hệ với chi phí nguồn lực (tài chính, nhân lực...) và trong quan hệ với hiệu quả chính trị, hiệu quả xã hội.

Hiệu quả quản lý nhà nước, xét về bản chất là kết quả hoạt động của các chủ thể quản lý hành chính nhà nước, bao hàm cả hoạt động của người thực thi công vụ, trong mối tương quan với mức độ chi phí các nguồn lực (tài chính, sức lao động, thời gian...). Các kết quả đó được xác định bởi các chỉ số tăng trưởng duy trì sự ổn định và phát triển, xét trong nhiều mối quan hệ như giữa hiệu quả kinh tế và hiệu quả chính trị, hiệu quả xã hội, giữa việc thực hiện các mục tiêu trước mắt và mục tiêu lâu dài, giữa lợi ích trung ương và địa phương, giữa nhà nước và công dân, xã hội.

Hiệu quả quản lý nhà nước là kết quả thực hiện các hoạt động gắn liền với chức năng chấp hành và điều hành của các cơ quan hành chính nhà nước và hoạt động của người thực thi công vụ theo quy định của pháp luật. Do nội dung và mục tiêu quản lý nhà nước trong từng giai đoạn khác nhau nên việc xem xét hiệu quả quản lý nhà nước tương ứng với mỗi giai đoạn cũng không giống nhau.

Do đó, nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước là một trong những nhiệm vụ trọng tâm hàng đầu, đồng thời là quá trình xây dựng nền hành chính trong sạch, có đủ năng lực, sử dụng đúng quyền lực, từng bước hiện đại hoá để quản lý có hiệu lực, hiệu quả công việc của nhà nước, thúc đẩy xã hội phát triển lành mạnh, đúng hướng, phục vụ Nhân dân. Nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước, xét về thực chất là đổi mới mối quan hệ giữa nhà nước với Nhân dân, trong

đó chủ yếu là quan hệ giữa các cơ quan hành chính với Nhân dân và quan hệ giữa các cơ quan trong nền hành chính nhà nước.

Có thể đánh giá hiệu quả quản lý nhà nước theo nhiều tiêu chí. Theo đầu vào, gồm các nguồn lực được sử dụng để tiến hành các hoạt động quản lý; theo đầu ra, là các dịch vụ, sản phẩm mà bộ máy hành chính nhà nước tạo ra; theo kết quả, là mục đích đạt được bằng việc tạo ra dịch vụ; theo quá trình thực thi, gồm: mức độ dân chủ, công khai, minh bạch; thái độ phục vụ của công chức, sự hài lòng của công dân...

2. Các yếu tố tác động đến hiệu quả quản lý nhà nước

Có nhiều yếu tố tác động đến hiệu quả quản lý nhà nước và theo các tiêu chí khác nhau, có thể phân nhóm thành: các yếu tố bên trong và bên ngoài; các yếu tố trực tiếp và gián tiếp; các yếu tố chủ yếu và thứ yếu... Trong điều kiện của Việt Nam, có 4 yếu tố chủ yếu tác động đến hiệu quả quản lý nhà nước. Thứ nhất, năng lực, chất lượng của nền hành chính biểu hiện ở sự kết hợp hài hòa các yếu tố: thể chế, tổ chức bộ máy, đội ngũ cán bộ, công chức, tài chính công. Thứ hai, tổ chức và hoạt động của hệ thống chính trị. Hiệu lực, hiệu quả quản lý của bộ máy hành chính nhà nước phụ thuộc vào nội dung, phương thức lãnh đạo của Đảng; sự tham gia, phối hợp của các tổ chức chính trị - xã hội; sự phân công, phối hợp và kiểm soát giữa các cơ quan thực hiện quyền lập pháp, hành pháp, tư pháp. Thứ ba, sự tham gia, ủng hộ của người dân đối với Nhà nước nói chung và bộ máy hành chính nhà nước nói riêng. Thứ tư, các nhân tố khác như văn hóa, tập quán, sự phát triển của khoa học, công nghệ, hội nhập quốc tế...

2.1. Năng lực của nền hành chính

2.1.1. Hệ thống thể chế hành chính

Hệ thống thể chế hành chính là căn cứ và tiền đề pháp lý cho các hoạt động quản lý, điều hành của bộ máy hành chính nhà nước, chủ yếu tập trung ở 2 nhóm:

Một là, hệ thống các quy định về tổ chức và hoạt động của các cơ quan hành chính nhà nước, chủ yếu là xác định địa vị pháp lý, chức năng, thẩm quyền, trách nhiệm của các chủ thể quản lý hành chính nhà nước. Phần lớn những quy định này được thể hiện trong các luật như Luật Tổ chức Chính phủ, Luật Tổ chức chính quyền địa phương..., các nghị định của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ của các Bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan chuyên môn của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cấp huyện... và hệ thống các quy chế làm việc của các cơ quan, văn bản có liên quan đến nội dung phân công, phân cấp quản lý nhà nước.

Hai là, hệ thống văn bản do các cơ quan hành chính nhà nước ban hành theo thẩm quyền (dưới dạng văn bản quy phạm pháp luật hành chính, văn bản cá biệt) để thực hiện chức năng quản lý hành chính nhà nước trên tất cả các lĩnh vực của đời sống xã hội. Hầu hết các thủ tục hành chính liên quan đến mối quan hệ giữa cơ quan nhà nước với người dân và doanh nghiệp đều nằm ở nhóm quy định này. Do vậy, số lượng các văn bản này thường rất lớn so với nhóm thứ nhất và thường xuyên có sự thay đổi để đáp ứng mục tiêu và yêu cầu quản lý phù hợp với sự biến động và tác động của các quan hệ khách quan.

Môi trường thể chế là điều kiện tiên quyết để duy trì và bảo đảm sự vận hành của cả hệ thống cơ quan hành chính nhà nước. Các quy định này thể hiện trong bốn loại quan hệ: giữa

cơ quan hành chính với cơ quan nhà nước nói chung (các cơ quan trong hệ thống lập pháp và tư pháp); giữa cơ quan hành chính nhà nước với nhau; giữa cơ quan hành chính nhà nước với người dân và doanh nghiệp; giữa cơ quan hành chính nhà nước và các cơ quan, tổ chức khác trong hệ thống chính trị. Các cơ quan hành chính nhà nước chỉ có thể hoạt động hiệu quả trong môi trường thể chế thuận lợi, gồm hệ thống văn bản chứa đựng các quy định được ban hành đúng thẩm quyền, kịp thời, phù hợp với yêu cầu quản lý và trình độ phát triển của các quan hệ kinh tế - xã hội và bảo đảm sự bao quát toàn bộ các ngành, lĩnh vực quản lý từ trung ương đến địa phương.

Hệ thống các thiết chế hành chính nhà nước bao gồm các cơ quan quản lý hành chính nhà nước từ Trung ương đến địa phương. Hiệu quả hoạt động của các cơ quan này không hoàn toàn phụ thuộc vào hình thức, quy mô tổ chức mà chủ yếu và trước hết vào tính hoàn thiện của chúng xét trên các phương diện sau:

- Vị trí, chức năng từng cơ quan phù hợp với tính chất tổ chức bộ máy cũng như nội dung, phạm vi yêu cầu quản lý nhà nước đối với quá trình phát triển kinh tế - xã hội trong từng giai đoạn cụ thể;

- Nội dung các nhiệm vụ được xác định bảo đảm tính bao quát, toàn diện trên các lĩnh vực của đời sống xã hội và đối với tất cả các khâu của quá trình quản lý (như quy hoạch, kế hoạch, tổ chức triển khai, thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm...);

- Cơ cấu tổ chức phù hợp với quy mô và trình độ quản lý, được phân công, phân cấp hợp lý, định rõ trách nhiệm của từng chủ thể đi liền với hệ thống các giải pháp hỗ trợ có hiệu quả;

- Hệ thống các quy định, quy chế đầy đủ, bao quát quy trình vận hành và sự phối hợp, kết hợp giữa các cơ quan trong bộ máy hành chính nhà nước từ Trung ương đến địa phương;

Kinh nghiệm cho thấy, đây là những yếu tố cần và đủ bảo đảm sự vận hành thống nhất, thông suốt và tính hiệu lực, hiệu quả của bộ máy hành chính nhà nước.

2.1.2. Tổ chức bộ máy các cơ quan hành chính nhà nước

Hoạt động của các cơ quan hành chính nhà nước là quản lý hành chính nhà nước, là hoạt động chịu sự chi phối, tác động của rất nhiều yếu tố và có mối quan hệ chặt chẽ với nhau, khi một yếu tố thay đổi sẽ kéo theo các nhân tố khác thay đổi. Đó là các yếu tố như cơ cấu, tổ chức, chức năng của các cơ quan hành chính, đội ngũ cán bộ, công chức, chế độ công vụ... Vấn đề chủ yếu ở đây là sự phân công trong nội bộ hệ thống tổ chức, việc xác định nhiệm vụ cho các cơ quan khác nhau để tạo được sự điều hoà, phối hợp cần thiết nhằm bảo đảm thực hiện được mục tiêu tổng thể của hệ thống các cơ quan hành chính và cả bộ máy nhà nước nói chung. Cơ cấu tổ chức hợp lý sẽ tránh được sự chòng chéo, vướng mắc, dễ dàng phối hợp, điều chỉnh công việc trong thực hiện nhiệm vụ, tiết kiệm thời gian; ngược lại nếu cơ cấu bất hợp lý sẽ làm giảm hiệu quả hoạt động. Bộ máy hành chính là một chỉnh thể và mỗi cơ quan hành chính là một bộ phận, cả bộ máy chỉ hoạt động tốt khi mỗi bộ phận vừa thực hiện tốt nhiệm vụ của mình vừa phối hợp tốt với các bộ phận khác để hoàn thành được mục tiêu chung.

2.1.3. Đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức

Chất lượng nguồn nhân lực luôn là yếu tố quyết định hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước. Một nền hành chính chuyên nghiệp chỉ có thể hình thành trên cơ sở xây dựng và phát triển nguồn nhân lực tương ứng mang tính chuyên nghiệp. Nguồn nhân lực của bộ máy hành chính nhà nước ở Việt Nam bao gồm cán bộ thông qua bầu cử, công chức được tuyển dụng theo chỉ tiêu biên chế và viên chức được tuyển dụng thông qua hợp đồng làm việc. Việc xem xét, đánh giá tính chuyên nghiệp chủ yếu và trước hết dựa trên các tiêu chí sau:

Một là, có sự phân biệt rõ từng nhóm đối tượng phù hợp với yêu cầu và nội dung quản lý (ví dụ, tiêu chuẩn đối với công chức phân theo các nhóm: công chức lãnh đạo, công chức thừa hành ở cả 4 cấp hành chính, công chức chuyên môn nghiệp vụ ở cấp chính quyền cơ sở...).

Hai là, trình độ, năng lực chuyên môn của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức. Trình độ, năng lực chuyên môn của từng loại đối tượng phụ thuộc trước hết vào chất lượng và chuyên môn đào tạo. Do vậy, theo quy định chung, việc tuyển dụng, đào tạo, bồi dưỡng phải căn cứ vào tiêu chuẩn chức danh và vị trí việc làm là giải pháp quan trọng hàng đầu không thể thay thế. Theo đó, chuyên môn đào tạo được xem là tiêu chuẩn chính chứ không phải yêu cầu về bằng cấp cao.

Ba là, nắm vững kỹ năng hành chính. Kỹ năng, nghiệp vụ hành chính gắn với chuyên môn đào tạo và kinh nghiệm làm việc. Xuất phát từ tính đặc thù của hoạt động quản lý hành chính nhà nước, các kỹ năng cần thiết trong hoạt động công vụ được cụ thể hóa thành quy trình, quy phạm đòi hỏi phải được thực hiện một cách thống nhất. Ngoài việc tinh thông nghiệp vụ, nắm vững trình tự, thủ tục giải quyết công việc, tính chuyên nghiệp của công chức, viên chức còn thể hiện thông qua nhiều khía cạnh khác, kể cả sử dụng các công cụ hỗ trợ (như ngoại ngữ, ứng dụng công nghệ thông tin...) cũng như khả năng thích nghi, giao tiếp, hợp tác thông qua phối hợp nhóm hoặc giải quyết mâu thuẫn,...

Bốn là, ý thức chấp hành kỷ luật, kỷ cương và đề cao văn hóa công vụ, nhất là văn hóa giao tiếp, ứng xử. Cũng như đối với các hình thức lao động quyền lực khác, ý thức tôn trọng và chấp hành kỷ luật, kỷ cương, việc gương mẫu thực hiện văn hóa công vụ là đòi hỏi khách quan, bắt nguồn từ tính chất của hoạt động quản lý, không chỉ là biểu hiện của đạo đức công vụ mà còn là thước đo tính chuyên nghiệp của cán bộ, công chức, viên chức.

2.1.4. Tài chính và cơ sở vật chất, kỹ thuật

Những bảo đảm về mặt tài chính và điều kiện cơ sở vật chất, kỹ thuật cho hoạt động quản lý nhà nước phụ thuộc một phần vào nhu cầu quản lý, nhưng chủ yếu là trình độ phát triển kinh tế - xã hội của mỗi quốc gia trong từng giai đoạn. Việc đầu tư về tài chính, trang bị cơ sở vật chất, kỹ thuật bảo đảm cho sự vận hành của bộ máy và hoạt động của chế độ công vụ, công chức vừa là điều kiện, vừa là một trong những tiêu chí chủ yếu đánh giá hiệu quả của nền hành chính (xét về hiệu quả chi tiêu công). Mặc dù mức chi tiêu cụ thể cho bộ máy hành chính luôn là vấn đề gây tranh cãi và khó thống nhất quan điểm, nhưng thước đo chủ yếu vẫn là hiệu quả hoạt động của nền hành chính, mức chi tiêu phải phù hợp với trình độ phát triển, nhu cầu quản lý và coi đó là nguồn đầu tư cho phát triển.

Các yếu tố nêu trên được xem là những “yếu tố bên trong” gắn liền với cơ cấu tổ chức và quá trình vận hành của hệ thống tổ chức bộ máy hành chính nhà nước từ Trung ương đến cơ sở.

2.2. Tổ chức và hoạt động của hệ thống chính trị

Xuất phát từ đặc điểm hệ thống chính trị của Việt Nam là “Đảng Cộng sản Việt Nam là Đảng cầm quyền, lãnh đạo Nhà nước và xã hội”, vai trò tác động của đảng cầm quyền đối với tổ chức và phương thức hoạt động của bộ máy hành chính cơ bản có sự khác biệt với nhiều nước, mà chủ yếu và trước hết là ở tính độc lập tương đối của chúng. Ví dụ, trong hoạt động lập quy, Chính phủ không chỉ cụ thể hóa quy định trong các đạo luật mà còn phải thể chế hóa các chủ trương, chính sách của Đảng. Đối với công tác tổ chức, quản lý, phát triển nguồn nhân lực, kể từ khâu quy hoạch, tuyển dụng, sử dụng, đề bạt, kỷ luật cho đến chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức, viên chức đều gắn với công tác đảng. Vì vậy, quá trình cải cách hành chính luôn có mối quan hệ hữu cơ với đổi mới phương thức, nâng cao vai trò lãnh đạo của Đảng.

Tương tự như vậy, mối quan hệ giữa bộ máy hành chính nhà nước với các bộ phận khác của hệ thống chính trị như các tổ chức chính trị - xã hội, các cơ quan lập pháp và tư pháp... cũng có nhiều nét đặc thù và đều trực tiếp hoặc gián tiếp tác động đến hiệu quả quản lý nhà nước (ví dụ: vai trò giám sát và phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam). Do vậy, nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước phải trên cơ sở bảo đảm tính đồng bộ giữa tiến trình cải cách hành chính với cải cách tư pháp và lập pháp trong chỉnh thể đổi mới toàn bộ hệ thống chính trị là đòi hỏi khách quan ở Việt Nam hiện nay.

2.3. Sự tham gia và ủng hộ của người dân

Sự tham gia và ủng hộ của người dân đối với quản lý nhà nước không chỉ góp phần đảm bảo việc phát huy dân chủ của Nhà nước ta, đảm bảo quyền của Nhân dân trong hoạt động quản lý nhà nước, khẳng định bản chất của Nhà nước ta là nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa của Nhân dân, do Nhân dân, vì Nhân dân, mà còn là nhân tố quan trọng tác động đến hiệu quả quản lý nhà nước. Thực tiễn cho thấy, sự tham gia, ủng hộ của người dân đối với cơ quan nhà nước càng lớn thì hoạt động quản lý của bộ máy nhà nước càng dễ dàng đạt được mục tiêu và chỉ khi nào người dân thực sự đóng vai trò quan trọng trong quá trình hoạt động quản lý nhà nước thì việc xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa mới thực sự thành công.

Nhân dân tham gia quản lý nhà nước là nguyên tắc hiến định được Nhà nước thừa nhận và bảo đảm thực hiện. Luật Bầu cử đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân, Luật Tổ chức Quốc hội, Luật Tổ chức Chính phủ, Luật Tổ chức chính quyền địa phương, Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, Luật Khiếu nại, Luật Tố cáo, Luật Phòng, chống tham nhũng... đã quy định cụ thể các điều kiện, hình thức, phương thức để Nhân dân tham gia vào hoạt động quản lý của Nhà nước (như việc các đại biểu dân cử, các cơ quan nhà nước phải tiếp nhận và giải quyết những đề xuất, kiến nghị, khiếu nại của người dân, tiếp thu các ý kiến đóng góp vào các văn bản quy phạm pháp luật được ban hành, các chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội...).

Nhân dân tham gia quản lý nhà nước đảm bảo tính khách quan trong công tác quản lý nhà nước nói chung và quản lý hành chính nói riêng, giúp Nhân dân hiện thực hóa địa vị pháp lý cũng như thể hiện nguyện vọng chính đáng, phát huy vai trò làm chủ của mình trong công tác quản lý nhà nước. Nhân dân không chỉ có quyền giám sát đối với hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước; thực hiện quyền khiếu nại, tố cáo mà còn có quyền tự mình tham gia vào hoạt động quản lý nhà nước, trực tiếp thể hiện quyền lợi của mình. Điều này thể hiện vai trò đặc biệt của Nhân dân trong quản lý nhà nước, đồng thời xác định những nhiệm vụ mà nhà nước phải thực hiện trong việc đảm bảo những điều kiện để Nhân dân được tham gia vào quản lý hành chính nhà nước.

Nhân dân có thể trực tiếp tham gia hoạt động quản lý nhà nước thông qua việc trực tiếp làm việc tại các cơ quan nhà nước hoặc thông qua việc thực hiện quyền và nghĩa vụ công dân của mình. Nhân dân cũng có thể gián tiếp thực hiện việc quản lý nhà nước thông qua việc tham gia vào hoạt động của các tổ chức xã hội, các hoạt động tự quản ở cơ sở.

2.4. Những yếu tố tác động khác

2.4.1. Các yếu tố văn hóa, lịch sử, tập quán, truyền thống...

Quản lý nhà nước luôn mang tính kế thừa và chịu sự tác động của các yếu tố xã hội như văn hóa, lịch sử, truyền thống, tập quán, thói quen,... Ví dụ, tâm lý làng xã, dòng họ trên thực tế thường có sự chi phối, ảnh hưởng nhất định đối với công tác cán bộ, thậm chí trong những trường hợp cụ thể còn triệt tiêu vai trò kiểm soát của cơ quan chức năng, hoặc cơ chế tập trung quan liêu vẫn còn để lại nhiều dấu ấn trong nếp nghĩ, phong cách, lề lối làm việc của không ít cán bộ, công chức, viên chức... Sự tác động của các yếu tố này luôn bao hàm cả hai khả năng tích cực và tiêu cực. Vấn đề đặt ra là phải biết kế thừa, vận dụng, phát huy các yếu tố tích cực, nhất là các giá trị văn hóa, truyền thống đã được kết tinh qua nhiều thời kỳ và hạn chế những yếu tố tiêu cực, lạc hậu làm cản trở quá trình hiện đại hóa nền hành chính nhà nước.

2.4.2. Sự phát triển mạnh mẽ của khoa học, công nghệ và quá trình hội nhập quốc tế

Sự phát triển của khoa học, công nghệ và quá trình hội nhập quốc tế đang tạo ra những thay đổi trong tư duy và phương pháp tổ chức quản lý trên quy mô toàn xã hội. Việc áp dụng các tiến bộ khoa học, công nghệ trong quản lý hành chính giúp thu hẹp khoảng cách không gian, rút ngắn thời gian, giảm chi phí thực tế và nhờ vậy trực tiếp góp phần nâng cao hiệu quả hoạt động quản lý, điều hành (ví dụ: ứng dụng công nghệ thông tin, áp dụng tiêu chuẩn ISO... trong hoạt động quản lý nhà nước trên nhiều lĩnh vực khác nhau ở tất cả các cấp chính quyền). Quá trình hội nhập quốc tế càng được đẩy nhanh thì áp lực về quá trình hiện đại hóa nền hành chính, cũng như đòi hỏi về việc nâng cao năng lực, trình độ của đội ngũ cán bộ, công chức ngày càng gia tăng./.

PGS. TS. Nguyễn Minh Phương, Trường Đại học Nội vụ Hà Nội

TS. Bùi Văn Minh, Bộ Nội vụ

Nguồn: tcnn.vn

CÓ NÊN GIAO QUYỀN CHO ĐỊA PHƯƠNG SÁP NHẬP SỞ NGÀNH?

Theo Thứ trưởng Bộ Nội vụ Nguyễn Trọng Thừa, hướng sắp xếp các sở, ngành, phòng ban là phân cấp mạnh cho địa phương.

Ngày 25/10/2017, Hội nghị Trung ương 6 Khóa XII ban hành Nghị quyết số 18-NQ/TW “Một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả. Sau đó, ngày 07/8/2018, Bộ Chính trị có Kết luận 34-KL/TW về thực hiện một số mô hình thí điểm theo Nghị quyết số 18-NQ/TW.

Thực hiện Kết luận trên, nhiều địa phương đã sắp xếp các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cấp huyện. Cụ thể, vào tháng 6/2018, tỉnh Lào Cai là tỉnh tiên phong công bố sáp nhập Sở Giao thông vận tải và Sở Xây dựng.

Sau đó, tỉnh Hà Giang cũng tiến hành hợp nhất một số cơ quan thuộc chính quyền với cơ quan Đảng, sáp nhập Ban Tổ chức Tỉnh ủy với Sở Nội vụ, cơ quan Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy với Thanh tra tỉnh, Đảng bộ khối doanh nghiệp tỉnh với Đảng bộ khối cơ quan tỉnh... Tuy nhiên, việc sắp xếp, sáp nhập này chưa có sự thống nhất, mỗi nơi mỗi kiểu.

Thực hiện ý kiến chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ, tháng 12/2018, Bộ Nội vụ có công văn đề nghị các địa phương tạm dừng việc sáp nhập trong khi chờ Chính phủ ban hành Nghị định mới. Nghị định này là cơ sở để phân cấp cho chính quyền địa phương quyết định sắp xếp tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cấp huyện theo hướng tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả.

Sớm ban hành Nghị định về sáp nhập Sở ngành

Lý giải về việc cho đến nay Nghị định chưa được ban hành, bà Đào Thị Hồng Minh - Phó vụ trưởng Vụ Tổ chức biên chế (Bộ Nội vụ) cho rằng, việc sắp xếp các cơ quan chuyên môn cấp tỉnh, cấp huyện là vấn đề nhạy cảm, còn nhiều ý kiến thảo luận, nội dung dự thảo phải sửa đi, sửa lại nhiều lần nên chậm ban hành Nghị định.

Dự thảo Nghị định đưa ra hướng các Sở được tổ chức thống nhất (cứng) gồm có 9 Sở (dự thảo ban đầu chỉ giữ cứng 4 Sở: Tư pháp, Tài nguyên và Môi trường, Lao động - Thương Binh và Xã hội, Y tế).

Với các Sở như: Sở Kế hoạch và Đầu tư với Sở Tài chính, Sở Giao thông Vận tải và Sở Xây dựng... thì riêng đối với 5 tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, những tỉnh có thể tự cân đối ngân sách, những tỉnh có diện tích trên 10.000km² và có dân số trên 2 triệu người thì địa phương có thể quyết định việc nhập hay không.

Còn đối với 4 sở có thể hợp nhất gồm: Công thương, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Khoa học và Công nghệ, Thông tin và Truyền thông thì giao cho địa phương tùy đặc thù để sắp xếp hợp lý.

Tại cuộc họp báo định kỳ tổ chức ngày 9/5, Thứ trưởng Bộ Nội vụ Nguyễn Trọng Thừa khẳng định, không phải Chính phủ không ban hành Nghị định mới thay Nghị định cũ, dẫn đến khoảng trống pháp lý. Hiện nay, Nghị định số 24/2014/NĐ-CP và Nghị định số 37/2014/NĐ-CP vẫn đang có hiệu lực và guồng máy vẫn đang hoạt động. Tuy nhiên, để đảm bảo mục tiêu theo tinh thần Nghị quyết số 18-NQ/TW của Hội nghị Trung ương 6 về đổi mới, sắp xếp bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả thì phải sửa Nghị định.

Mục tiêu thay thế 2 nghị định trên là muốn 1 việc chỉ 1 người phụ trách. Trước đây nhiều việc trùng lặp giữa Sở ngành này với Sở ngành kia. Do vậy, hướng sửa làm sao 1 người có thể làm nhiều việc chứ 1 việc không thể giao cho nhiều người.

“Làm sao bộ máy gọn nhẹ, tinh giản, có hiệu lực hiệu quả, tăng phân cấp, phân quyền, chức năng, nhiệm vụ để bộ máy từ địa phương đến Chính phủ tốt hơn” - Thứ trưởng Bộ Nội vụ Nguyễn Trọng Thừa cho biết.

Thứ trưởng Bộ Nội vụ Nguyễn Trọng Thừa nhấn mạnh, mục tiêu không phải sáp nhập đầu mối cơ học Sở nọ với Sở kia, mà làm sao tránh sự chồng chéo. Thực tế hiện nay có nhiều nhiệm vụ 2, 3 nơi quản lý như vệ sinh an toàn thực phẩm dẫn đến không phân định rõ trách nhiệm. Hay một số vấn đề về tài nguyên nhiều việc còn đan xen nhau...

“Chính phủ chỉ đạo cố gắng tạo ra cải cách mạnh, 1 trong 6 nhiệm vụ trọng tâm của cải cách hành chính là cải cách về tổ chức bộ máy. Cải cách tổ chức bộ máy thì Nghị định của Chính phủ sắp ban hành quyết định rất nhiều. Chính phủ đang tập trung làm và trong thời gian tới sẽ sớm ban hành Nghị định để các địa phương thực hiện. Hướng sắp xếp các sở, ngành, phòng, ban là phân cấp mạnh cho địa phương” - Thứ trưởng Nguyễn Trọng Thừa nói và cho biết Nghị định sẽ đưa ra một số vấn đề mang tính nguyên tắc, quy định khung, còn các địa phương sẽ tự tính toán cho hợp lý.

Theo lãnh đạo Bộ Nội vụ, vì mỗi tỉnh có một thế mạnh, điều kiện khác nhau, lãnh đạo tỉnh sẽ nghiên cứu để sắp xếp bộ máy làm sao hiệu lực, hiệu quả, tinh gọn hơn. Các địa phương phải bám sát phương châm “rõ việc, giảm cồng kềnh, hiệu lực và biên chế không tăng lên”.

Nên có sự thống nhất trong hệ thống

Bàn về nội dung này, ông Phạm Văn Hòa, Phó Trưởng đoàn chuyên trách Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh Đồng Tháp cho rằng, Nghị định sau khi ban hành phải thực hiện được theo đúng tinh thần Nghị quyết số 18-NQ/TW, Nghị quyết số 19-NQ/TW (Trung ương 6), sắp xếp nhỏ, gọn lại thì số lượng Sở, ngành (cấp tỉnh), các phòng, ban (cấp huyện) giảm, dẫn đến tổ chức bộ máy biên chế giảm, đầu mối giảm, việc kiểm tra, giám sát thuận lợi, hoạt động hiệu lực, hiệu quả, có tinh thần trách nhiệm phục vụ người dân.

“Vấn đề quan trọng là phải tính toán làm sao cho hợp lý, chứ không phải sáp nhập một cách cơ học dẫn đến tình trạng sáp nhập cho có, cho xong. Điều này, không những không tinh giản được bộ máy tổ chức mà còn kéo theo nhiều hệ lụy nghiêm trọng” - ông Phạm Văn Hòa cho biết.

Nhấn mạnh việc cần thiết phải sớm ban hành Nghị định, Phó Trưởng đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh Đồng Tháp cho rằng, ngoài việc phải xem xét tới yếu tố đặc thù của mỗi vùng, miền,

Nghị định của Chính phủ cũng nên hướng tới sự thống nhất trong hệ thống chính trị từ Trung ương tới cơ sở.

Trong vùng, miền không nên có sự chênh lệch quá nhiều, nhiều lắm cũng chỉ 2 - 3 Sở chứ không thể để mỗi nơi được tự quyết định sắp xếp, hợp nhất tùy tiện. Ví dụ, tỉnh thành loại 1 phải thống nhất với nhau, không thể tỉnh này có Sở này, tỉnh khác lại không; tỉnh này sáp nhập Sở A với Sở B, nhưng tỉnh khác lại sáp nhập Sở C với Sở D. Nếu không có sự thống nhất chung thì sẽ rất khó trong điều hành.

“Ngoài số khung cứng, chúng ta cũng cần giao rõ luôn, như với tỉnh thành loại 1 thì được bao nhiêu cơ quan chuyên môn, tỉnh thành loại 2 được bao nhiêu, thành phố trực thuộc Trung ương có bao nhiêu cơ quan chuyên môn, chứ không giao cho từng địa phương sắp xếp. Ví dụ, 1 địa phương có ít nhất 18 Sở và thống nhất chung trong cả nước, còn 1 - 2 Sở được thành lập, sáp nhập, hợp nhất thì tùy đặc thù địa phương được chọn” - ông Hòa nêu quan điểm.

Theo ông Phạm Văn Hòa, phân cấp cho địa phương là tổ chức, con người ở địa phương đó do lãnh đạo địa phương quản lý, còn bộ máy phải có sự thống nhất chung trong cả nước. Chứ không phải phân cấp cho địa phương thì nơi này có bộ máy này, nơi khác lại không.

“Cái khác đó là vấn đề con người, về quyền hành, trách nhiệm của cấp ủy, chính quyền địa phương là được bổ nhiệm ông A, ông B đúng tiêu chuẩn, đúng quy định, nếu bổ nhiệm không đúng thì cấp trên kiểm tra, giám sát” - ông Phạm Văn Hòa cho biết./.

Nguồn: vov.vn

TIỀN LƯƠNG CỦA CÁN BỘ, CÔNG CHỨC SẼ TĂNG MẠNH TỪ NĂM 2021

Tiền lương thấp nhất của cán bộ, công chức, viên chức sẽ bằng mức lương thấp nhất bình quân các vùng của khu vực doanh nghiệp vào năm 2021.

Nghị quyết số 27-NQ/TW ngày 21/5/2018 về cải cách chính sách tiền lương đối với cán bộ, công chức, viên chức, lực lượng vũ trang và người lao động trong doanh nghiệp do Ban Chấp hành Trung ương ban hành nêu rõ: Năm 2021, tiền lương thấp nhất của cán bộ, công chức, viên chức sẽ bằng mức lương thấp nhất bình quân các vùng của khu vực doanh nghiệp.

Đồng thời, định kỳ thực hiện nâng mức tiền lương phù hợp với chỉ số giá tiêu dùng, mức tăng trưởng kinh tế và khả năng của ngân sách nhà nước.

Từ năm 2021, áp dụng chế độ tiền lương mới thống nhất đối với cán bộ, công chức, viên chức, lực lượng vũ trang trong toàn bộ hệ thống chính trị.

Đến năm 2025, tiền lương thấp nhất của cán bộ, công chức, viên chức cao hơn mức lương thấp nhất bình quân các vùng của khu vực doanh nghiệp.

Đến năm 2030, tiền lương thấp nhất của cán bộ, công chức, viên chức bằng hoặc cao hơn mức lương thấp nhất của vùng cao nhất của khu vực doanh nghiệp.

Nghị quyết cũng đặt ra yêu cầu xây dựng, ban hành hệ thống bảng lương mới theo vị trí việc làm, chức danh và chức vụ lãnh đạo thay thế hệ thống bảng lương hiện hành; chuyển xếp lương cũ sang lương mới, bảo đảm không thấp hơn tiền lương hiện hưởng, gồm:

Xây dựng 1 bảng lương chức vụ áp dụng đối với cán bộ, công chức, viên chức giữ chức vụ lãnh đạo (bầu cử và bổ nhiệm) trong hệ thống chính trị từ Trung ương đến cấp xã theo nguyên tắc: (1) Mức lương chức vụ phải thể hiện thứ bậc trong hệ thống chính trị; giữ chức vụ lãnh đạo nào thì hưởng lương theo chức vụ đó, nếu một người giữ nhiều chức vụ thì hưởng một mức lương chức vụ cao nhất; giữ chức vụ lãnh đạo tương đương nhau thì hưởng mức lương chức vụ như nhau; mức lương chức vụ của người lãnh đạo cấp trên phải cao hơn mức lương chức vụ của người lãnh đạo cấp dưới; (2) Quy định một mức lương chức vụ cho mỗi loại chức vụ tương đương; không phân loại Bộ, ngành, ban, uỷ ban và tương đương ở Trung ương khi xây dựng bảng lương chức vụ ở Trung ương; không phân biệt mức lương chức vụ khác nhau đối với cùng chức danh lãnh đạo theo phân loại đơn vị hành chính ở địa phương mà thực hiện bằng chế độ phụ cấp. Việc phân loại chức vụ lãnh đạo tương đương trong hệ thống chính trị để thiết kế bảng lương chức vụ do Bộ Chính trị quyết định sau khi đã báo cáo Ban Chấp hành Trung ương.

Xây dựng 1 bảng lương chuyên môn, nghiệp vụ theo ngạch công chức và chức danh nghề nghiệp viên chức áp dụng chung đối với công chức, viên chức không giữ chức danh lãnh đạo; mỗi ngạch công chức, chức danh nghề nghiệp viên chức có nhiều bậc lương theo nguyên tắc: Cùng mức độ phức tạp công việc thì mức lương như nhau; điều kiện lao động cao hơn bình thường và ưu đãi nghề thì thực hiện bằng chế độ phụ cấp theo nghề; sắp xếp lại nhóm ngạch và số bậc trong các ngạch công chức, chức danh nghề nghiệp viên chức, khuyến khích công chức, viên chức nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ. Việc bổ nhiệm vào ngạch công chức hoặc chức danh nghề nghiệp viên chức phải gắn với vị trí việc làm và cơ cấu ngạch công chức, chức danh nghề nghiệp viên chức do cơ quan, tổ chức, đơn vị quản lý công chức, viên chức thực hiện.

Xây dựng 3 bảng lương đối với lực lượng vũ trang, gồm: 1 bảng lương sĩ quan quân đội, sĩ quan, hạ sĩ quan nghiệp vụ công an (theo chức vụ, chức danh và cấp bậc quân hàm hoặc cấp hàm); 1 bảng lương quân nhân chuyên nghiệp, chuyên môn kỹ thuật công an và 1 bảng lương công nhân quốc phòng, công nhân công an (trong đó giữ tương quan tiền lương của lực lượng vũ trang so với công chức hành chính như hiện nay).

Thực hiện thống nhất chế độ hợp đồng lao động theo quy định của Bộ luật Lao động (hoặc hợp đồng cung cấp dịch vụ) đối với những người làm công việc thừa hành, phục vụ (yêu cầu trình độ đào tạo dưới trung cấp), không áp dụng bảng lương công chức, viên chức đối với các đối tượng này.

Xác định mức tiền lương thấp nhất của công chức, viên chức trong khu vực công là mức tiền lương của người làm công việc yêu cầu trình độ đào tạo trung cấp (bậc 1) không thấp hơn mức tiền lương thấp nhất của lao động qua đào tạo trong khu vực doanh nghiệp.

Mở rộng quan hệ tiền lương làm căn cứ để xác định mức tiền lương cụ thể trong hệ thống bảng lương, từng bước tiệm cận với quan hệ tiền lương của khu vực doanh nghiệp phù hợp với nguồn lực của Nhà nước.

Hoàn thiện chế độ nâng bậc lương thường xuyên và nâng bậc lương trước thời hạn đối với cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang phù hợp với quy định của bảng lương mới./.

Nguồn: vov.vn

TRỌNG DỤNG NHÂN TÀI

Ban Tổ chức Trung ương vừa thông báo về thu hút, tạo nguồn cán bộ từ sinh viên tốt nghiệp xuất sắc, cán bộ khoa học trẻ vào cơ quan này. Ứng viên muốn dự tuyển cần đảm bảo đủ các điều kiện gồm tốt nghiệp đại học và kết quả học tập, rèn luyện những năm đại học đạt loại xuất sắc; không quá 30 tuổi.

Đây là lần đầu tiên, Ban Tổ chức Trung ương thí điểm tuyển dụng công chức thông qua xét kết quả học tập, nghiên cứu và phỏng vấn ứng viên. Cơ quan này sẽ dành một tháng để nhận hồ sơ, sau đó làm quy trình tuyển dụng, phỏng vấn các ứng viên vào tháng 7 tới đây.

Cụ thể, theo thông báo này, ứng viên phải đáp ứng một trong các tiêu chuẩn như: Đạt giải tại kỳ thi học sinh giỏi cấp tỉnh (từ giải ba), cấp quốc gia (từ giải khuyến khích) hoặc bằng khen trở lên trong các kỳ thi học sinh giỏi quốc tế; đạt giải ba trở lên tại cuộc thi khoa học - kỹ thuật cấp quốc gia hoặc quốc tế; đạt giải ba cá nhân trở lên tại cuộc thi Olympic thuộc một trong các môn toán, vật lý, hóa học, cơ học, tin học hoặc các chuyên ngành khác trong thời gian đại học.

Số lượng công chức mà Ban Tổ chức Trung ương cần tuyển dụng là 10 người. Các ứng viên sau khi trúng tuyển sẽ công tác tại các vụ, cục, đơn vị của Ban Tổ chức Trung ương với nghiệp vụ chính là công tác xây dựng Đảng, tổ chức, cán bộ; quản lý, phát triển nhân lực; hợp tác quốc tế về phát triển nguồn nhân lực; nghiên cứu khoa học... Đại diện Ban Tổ chức Trung ương bày tỏ hi vọng, với xuất phát điểm là những người xuất sắc, được bồi dưỡng, đào tạo sau tuyển dụng, những tài năng trẻ sẽ trở thành những công chức có chuyên môn giỏi và đóng góp nhiều cho công tác tổ chức xây dựng Đảng.

Trước đó, vào tháng 9/2018, Ủy ban Kiểm tra Trung ương đã thông báo tuyển dụng 15 công chức vào ngạch chuyên viên từ những thanh niên có thành tích học tập và nghiên cứu khoa học xuất sắc.

Những thông tin về việc trọng dụng công chức là nhân tài trẻ đang mở ra cơ hội phát triển và cống hiến cho những sinh viên thực sự tài năng, tâm huyết. Theo nhận định của các chuyên gia, nhân tài là rường cột của quốc gia. Tuy nhiên, lâu nay nước ta chủ yếu duy trì hình thức chọn nhân tài bằng hình thức khoa cử. Văn hóa người Việt chưa mạnh dạn tự tiến cử hay do cơ chế và đãi ngộ chưa thực sự tạo điều kiện để nhân tài lộ diện. Hơn lúc nào hết, ở thời điểm hiện nay, chỉ có đầu tư phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao mới có thể theo kịp các nước

bạn trong thời kỳ hội nhập. Chính vì vậy mà việc tạo điều kiện, tạo sự đãi ngộ xứng đáng để cho người tài phát huy năng lực ở tất cả các lĩnh vực: chính trị, khoa học, giáo dục, sản xuất... đang được các chuyên gia và dư luận hoan nghênh, trông đợi.

Tuy nhiên, cũng theo phân tích từ các chuyên gia, bước đầu cần định nghĩa nhân tài, định hướng và xác nhận những công việc cần làm, tiến tới nâng dần chính sách đãi ngộ để thu hút nhân tài từ nước ngoài, thậm chí không phân biệt quốc tịch, mới có thể tạo được sự đột phá của đất nước trong thời gian tới. Do đó, trước hết cần xác định tài năng trẻ ở độ tuổi phù hợp. Về chiến lược phát triển nhân tài, cần có các nội dung: Xác định vai trò vị trí tài năng trẻ trong tất cả lĩnh vực, đặc biệt trong xây dựng và bảo vệ Tổ quốc; Đánh giá thực trạng nguồn lực tài năng trẻ hiện nay nhất là về chính sách, cơ chế phát hiện, sử dụng, đào tạo, bồi dưỡng, trọng dụng; Đưa ra lộ trình cụ thể và kế hoạch chi tiết phát triển tài năng trẻ trong thời gian tới.

Nhân việc Ban Tổ chức Trung ương xét tuyển người tài, câu chuyện “trải thảm đỏ” thu hút thủ khoa ở một số địa phương, ngành nghề cho đến nay vẫn là vấn đề cần phải được nhìn nhận thấu đáo. Đơn cử như ngay tại Hà Nội, với mức lương thưởng, chế độ chưa hấp dẫn, tuyển dụng còn chậm, chưa có chỉ tiêu tuyển dụng phù hợp với ngành học... là những nguyên nhân khiến tỷ lệ thủ khoa tốt nghiệp các trường đại học, cao đẳng trên địa bàn Hà Nội về làm việc tại các cơ quan của thành phố chỉ khoảng 10%.

Điều này cho thấy, trong thực tế không phải ở đâu, lúc nào người có tài cũng được trọng dụng. Hay ở một góc độ khác, với nhiều thủ khoa, tại thời điểm tốt nghiệp, đa phần sẽ chọn những công việc đúng với chuyên ngành được đào tạo, phát huy năng lực của bản thân và con đường phát triển nghề nghiệp. Nhìn rộng ra, không đơn thuần vì mức lương, thưởng đãi ngộ, mà còn đó là những hạn chế về môi trường hoạt động khoa học. Hay nói cách khác, không phải lúc nào nhu cầu trọng dụng nhân tài và nhu cầu công tác của tài năng trẻ cũng gặp nhau ở một điểm.

Từ việc trọng dụng tài năng trẻ của Ban Tổ chức Trung ương, nhiều kỳ vọng về một thể chế công chức vừa thực tài vừa nhiệt huyết; cùng với đó là việc sớm xóa bỏ tình trạng “chạy” vị trí công tác đang được mở ra. Bởi lâu nay những người kém tài đã chiếm mất vị trí của người thực tài, khiến họ phải tìm kiếm công việc khác để mưu sinh, tài năng chưa được trọng dụng... không phải là chuyện hiếm.

Nguồn: daidoanket.vn

11 VIỆC CẤM LÀM ĐỐI VỚI CÁN BỘ, CÔNG CHỨC TỪ NGÀY 01/7

Luật phòng chống tham nhũng 2018 có hiệu lực từ ngày 01/7/2019 quy định 11 nhóm công việc tuyệt đối không được làm với người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị.

Theo đó, 11 nhóm công việc bị cấm làm, gồm:

Những nhiệm vụ trong giải quyết công việc;

Thành lập, tham gia quản lý, điều hành doanh nghiệp tư nhân, công ty trách nhiệm hữu hạn, công ty cổ phần, công ty hợp danh, hợp tác xã, trừ trường hợp luật có quy định khác;

Tư vấn cho doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân khác ở trong nước và nước ngoài về công việc có liên quan đến bí mật nhà nước, bí mật công tác, công việc thuộc thẩm quyền giải quyết hoặc tham gia giải quyết;

Thành lập, giữ chức danh, chức vụ quản lý, điều hành doanh nghiệp tư nhân, công ty trách nhiệm hữu hạn, công ty cổ phần, công ty hợp danh, hợp tác xã thuộc lĩnh vực mà trước đây mình có trách nhiệm quản lý trong thời hạn nhất định theo quy định của Chính phủ;

Sử dụng trái phép thông tin của cơ quan, tổ chức, đơn vị;

Những việc khác mà người có chức vụ, quyền hạn không được làm theo quy định của Luật Cán bộ, công chức, Luật Viên chức, Luật Doanh nghiệp và luật khác có liên quan.

Người đứng đầu, cấp phó của người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị không được bố trí vợ hoặc chồng, bố, mẹ, con, anh, chị, em ruột của mình giữ chức vụ quản lý về tổ chức nhân sự, kế toán, làm thủ quỹ, thủ kho trong cơ quan, tổ chức, đơn vị hoặc giao dịch, mua bán hàng hóa, dịch vụ, ký kết hợp đồng cho cơ quan, tổ chức, đơn vị đó.

Người đứng đầu, cấp phó của người đứng đầu cơ quan nhà nước không được góp vốn vào doanh nghiệp hoạt động trong phạm vi ngành, nghề mà người đó trực tiếp thực hiện việc quản lý nhà nước hoặc để vợ hoặc chồng, bố, mẹ, con kinh doanh trong phạm vi ngành, nghề do người đó trực tiếp thực hiện việc quản lý nhà nước.

Đặc biệt, người là thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Hội đồng thành viên, Chủ tịch công ty, Tổng giám đốc, Phó Tổng giám đốc, Giám đốc, Phó Giám đốc, Kế toán trưởng và người giữ chức danh, chức vụ quản lý khác trong doanh nghiệp nhà nước còn không được thực hiện các công việc sau: Không được ký kết hợp đồng với doanh nghiệp thuộc sở hữu của vợ hoặc chồng, bố, mẹ, con, anh, chị, em ruột; Không được cho phép doanh nghiệp thuộc sở hữu của vợ hoặc chồng, bố, mẹ, con, anh, chị, em ruột tham dự các gói thầu của doanh nghiệp mình; Không được bố trí vợ hoặc chồng, bố, mẹ, con, anh, chị, em ruột giữ chức vụ quản lý về tổ chức nhân sự, kế toán, làm thủ quỹ, thủ kho trong doanh nghiệp hoặc giao dịch, mua bán hàng hóa, dịch vụ, ký kết hợp đồng cho doanh nghiệp.

Nguồn: tienphong.vn

CHÍNH PHỦ QUY ĐỊNH TĂNG LƯƠNG CƠ SỞ TỪ NGÀY 01/7/2019

Ngày 09/05/2019, Chính phủ ban hành Nghị định số 38/2019/NĐ-CP quy định mức lương cơ sở đối với cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang. Theo đó, từ ngày 01/7/2019, mức lương cơ sở là 1.490.000 đồng/tháng.

Nghị định này quy định mức lương cơ sở áp dụng đối với cán bộ, công chức, viên chức, người hưởng lương, phụ cấp và người lao động (người hưởng lương, phụ cấp) làm việc trong các cơ quan, tổ chức, đơn vị sự nghiệp của Đảng, Nhà nước, tổ chức chính trị - xã hội và hội được ngân sách nhà nước hỗ trợ kinh phí hoạt động ở trung ương, ở tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, ở huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố thuộc thành phố trực thuộc trung ương (cấp huyện), ở xã, phường, thị trấn (cấp xã), ở đơn vị hành chính - kinh tế đặc biệt và lực lượng vũ trang.

Mức lương cơ sở này dùng để làm căn cứ cho việc tính mức lương trong các bảng lương, mức phụ cấp và thực hiện các chế độ khác theo quy định của pháp luật đối với các đối tượng quy định tại Điều 2 Nghị định này; tính mức hoạt động phí, sinh hoạt phí theo quy định của pháp luật; tính các khoản trích và các chế độ được hưởng theo mức lương cơ sở...

Nghị định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01/7/2019. Nghị định số 72/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ quy định mức lương cơ sở đối với cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang hết hiệu lực kể từ ngày Nghị định này có hiệu lực thi hành.

Anh Cao - Cổng thông tin điện tử Bộ Nội vụ

KẾ HOẠCH TRIỂN KHAI THỰC HIỆN ĐỀ ÁN VĂN HÓA CÔNG VỤ

Ngày 18/4, Bộ Nội vụ ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Quyết định số 1847/QĐ-TTg ngày 27/12/2018 của Thủ tướng Chính phủ về Đề án Văn hóa công vụ, trong đó, yêu cầu đề cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan, đơn vị trong việc triển khai thực hiện Đề án Văn hóa công vụ.

Kế hoạch nhằm mục đích thực hiện có hiệu quả và tạo sự chuyển biến mạnh mẽ về nhận thức, hành động của cấp ủy đảng, chính quyền các cấp và của toàn thể đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động tại các Bộ, ngành, địa phương đối với việc thực hiện Đề án Văn hóa công vụ. Xác định cụ thể các nội dung công việc, thời hạn và tiến độ hoàn thành, trách nhiệm được phân công của các Bộ, ngành địa phương trong việc triển khai thực hiện Quyết định số 1847/QĐ-TTg.

Bên cạnh đó, khắc phục những hạn chế còn tồn tại trong thực hiện văn hóa công vụ thời gian qua ở các Bộ, ngành, địa phương, góp phần hình thành phong cách ứng xử, lề lối làm việc

chuẩn mực của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức và người lao động; bảo đảm tính chuyên nghiệp, trách nhiệm, năng động, minh bạch, hiệu quả trong thực thi nhiệm vụ, công vụ, đáp ứng yêu cầu phục vụ nhân dân, xã hội của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức.

Theo Kế hoạch, các nhiệm vụ trọng tâm cần thực hiện, đó là: Hoàn thiện các quy định về văn hóa công vụ; Đẩy mạnh tuyên truyền, nâng cao nhận thức, tăng cường bồi dưỡng cho cán bộ, công chức, viên chức và người lao động về văn hóa công vụ; Tổ chức thực hiện các quy định về văn hóa công vụ góp phần tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính, nâng cao hiệu lực, hiệu quả của nền công vụ.

Đặc biệt, cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trong các cơ quan, đơn vị phải nghiêm túc chấp hành các quy định của pháp luật, nội quy, quy chế của cơ quan, đơn vị mình trong việc thực hiện văn hóa công vụ, coi đây là tiêu chí để làm căn cứ, cơ sở trong việc bình xét thi đua, đề nghị khen thưởng hằng năm đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động. Các trường hợp vi phạm quy định về văn hóa công vụ sẽ bị xem xét, xử lý theo quy định.

Đồng thời, tiến hành kiểm tra, giám sát việc thực hiện các nội dung cụ thể, trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị, thời hạn phải hoàn thành và kịp thời xử lý những vướng mắc, khó khăn trong việc thực hiện Quyết định số 1847/QĐ-TTg và thực hiện chế độ báo cáo hằng năm, sơ kết, tổng kết theo quy định.

Kế hoạch cũng đề ra các giải pháp nhằm thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ, trong đó, đẩy mạnh tuyên truyền, phổ biến, quán triệt trong đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong các cơ quan, đơn vị thực hiện nghiêm túc các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước và các quy định về văn hóa công vụ trong thực thi nhiệm vụ, công vụ; Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trong các cơ quan, đơn vị về thực hiện các quy định của pháp luật cũng như các quy chế, quy định của cơ quan, đơn vị mình về đạo đức văn hóa công vụ, kỷ luật, kỷ cương hành chính.

Cùng với đó, kịp thời động viên, khen thưởng đối với cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong các cơ quan, đơn vị về chấp hành tốt các quy định của pháp luật trong thực hiện Đề án Văn hóa công vụ. Kiên quyết, nghiêm khắc xử lý các hành vi vi phạm pháp luật, vi phạm các quy định của cơ quan, đơn vị về văn hóa công vụ./.

Thanh Tuấn - Cổng thông tin điện tử Bộ Nội vụ

NHÂN SỰ MỚI CÁC BỘ, NGÀNH, ĐỊA PHƯƠNG

* Thủ tướng Chính phủ quyết định:

Ông Phạm Thái Hà, Thư ký của Phó Thủ tướng Chính phủ Vương Đình Huệ được bổ nhiệm giữ chức Trợ lý của Ủy viên Bộ Chính trị, Phó Thủ tướng Chính phủ Vương Đình Huệ.

* Ngân hàng Nhà nước Việt Nam:

Ông Nguyễn Xuân Bắc, Trưởng phòng Tín dụng công nghiệp và xây dựng thuộc Vụ Tín dụng các ngành kinh tế được bổ nhiệm giữ chức Phó Vụ trưởng Vụ Tín dụng các ngành kinh tế, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, kể từ ngày 15/5/2019.

Ông Nguyễn Tuấn Dũng, Phó Giám đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam Chi nhánh tỉnh An Giang được bổ nhiệm chức vụ Giám đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam Chi nhánh tỉnh An Giang.

* Thành phố Hồ Chí Minh:

Ông Võ Văn Hoan, Thành ủy viên, Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân TP. Hồ Chí Minh được bầu giữ chức vụ Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân TP. Hồ Chí Minh nhiệm kỳ 2016 - 2021.

Thiếu tướng Ngô Minh Châu, Phó Giám đốc Công an TP. Hồ Chí Minh được bầu giữ chức vụ Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân TP. Hồ Chí Minh nhiệm kỳ 2016 - 2021.

* Thành phố Cần Thơ:

Bà Trần Thị Xuân, Phó Trưởng ban chuyên trách Ban An toàn giao thông thành phố được bổ nhiệm giữ chức vụ Phó Giám đốc Sở Giao thông vận tải.

Ông Lê Tiến Dũng, Giám đốc Sở Giao thông vận tải được phân công kiêm chức vụ Phó Trưởng ban chuyên trách Ban An toàn giao thông thành phố.

* Tỉnh Thái Bình:

Ông Nguyễn Quang Anh, Phó Giám đốc Sở Giao thông vận tải được điều động, bổ nhiệm giữ chức vụ Giám đốc Sở Xây dựng.

Ông Trần Hữu Nam, Phó Bí thư thường trực Thành ủy Thái Bình được điều động, chỉ định tham gia Ban Chấp hành Đảng bộ, Ban Thường vụ Đảng ủy và giữ chức vụ Bí thư Đảng ủy Khối Doanh nghiệp tỉnh, nhiệm kỳ 2015 - 2020.

Ông Đinh Vĩnh Thụy, Phó Bí thư Huyện ủy, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Vũ Thư được điều động, chỉ định tham gia Ban Chấp hành Đảng bộ, Ban Thường vụ Đảng ủy và giữ chức vụ Bí thư Đảng ủy Khối các cơ quan tỉnh, nhiệm kỳ 2015-2020.

Ông Trần Quốc Huy, Trưởng phòng Tổng hợp, Văn phòng Tỉnh ủy được bổ nhiệm giữ chức vụ Phó Chánh Văn phòng Tỉnh ủy.

Ông Nguyễn Mạnh Tùng, Bí thư Đảng ủy khối Doanh nghiệp tỉnh được điều động, bổ nhiệm giữ chức vụ Phó Cục trưởng Cục thuế tỉnh.

*** Tỉnh Hòa Bình:**

Ông Vũ Đức Hòa, Trưởng phòng Thực hành quyền công tố, kiểm sát điều tra, kiểm sát xét xử sơ thẩm án hình sự về kinh tế, chức vụ và trật tự xã hội, Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Hòa Bình giữ chức vụ Phó Viện trưởng Viện Kiểm sát tỉnh, kể từ ngày 15/5/2019.

*** Tỉnh Sơn La:**

Ông Nguyễn Văn Chiến, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Yên Châu được điều động, bổ nhiệm giữ chức vụ Phó Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo.

*** Tỉnh Hà Giang:**

Ông Trần Việt Thế, Phó trưởng Phòng Kinh tế - Tổng hợp, Văn phòng Đoàn đại biểu quốc hội, Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân tỉnh được bổ nhiệm giữ chức vụ Phó Giám đốc Sở Công Thương.

Ông Đỗ Xuân Phúc, Trưởng phòng Quản lý công nghiệp, Sở Công Thương được bổ nhiệm giữ chức Phó Giám đốc Sở Công Thương.

*** Tỉnh Lào Cai:**

Ông Trịnh Xuân Trường, Giám đốc Sở Giao thông vận tải - Xây dựng Lào Cai được bầu giữ chức vụ Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Lào Cai nhiệm kỳ 2016 - 2021.

*** Tỉnh Thanh Hóa:**

Ông Nguyễn Văn Chính, Bí thư Huyện ủy, Chủ tịch Hội đồng nhân dân huyện Quảng Xương nhiệm kỳ 2016 - 2020 được điều động, bổ nhiệm giữ chức vụ Phó Trưởng Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy.

Ông Trần Văn Công, Phó Bí thư Huyện ủy, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Quảng Xương nhiệm kỳ 2016 - 2021 được bầu giữ chức vụ Phó Chủ tịch Hội Nông dân Tỉnh nhiệm kỳ 2018 - 2023.

*** Tỉnh Nghệ An:**

Bà Quách Thị Cường, Trưởng phòng Quản lý Văn hóa, Sở Văn hóa và Thể thao được bổ nhiệm giữ chức vụ Phó Giám đốc Sở Văn hóa và Thể thao.

Ông Hoàng Phú Hiền, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thị xã Thái Hòa được điều động, bổ nhiệm giữ chức vụ Giám đốc Sở Giao thông vận tải.

*** Tỉnh Hà Tĩnh:**

Bà Trương Thanh Huyền, Bí thư Huyện ủy Lộc Hà được bầu giữ chức vụ Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân tỉnh Hà Tĩnh khóa XVII, nhiệm kỳ 2016 - 2021.

*** Tỉnh Phú Yên:**

Ông Lê Quốc Ly, Thẩm phán trung cấp, Chánh án Tòa án nhân dân huyện Tây Hòa được bổ nhiệm giữ chức vụ Phó Chánh án Tòa án nhân dân tỉnh, kể từ ngày 15/5/2019.

Nguồn: baochinhpvu.vn